



LÒNG THƯƠNG XÓT

Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P.8, Q.3, TP.HCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website: longthuongxotchua.com

ĐT : 38.290.093

11/2010

Mục Lục

- Lời Chủ chăn 2
- Lá thư Linh hướng 5
- Sống Lời Chúa 7
- Vườn Thương Xót (Thơ) 15
- Thực thi Lòng Thương Xót 16
- **Cảm Nghiệm Hồng Ân**
 - Tôi, người con hoang đàng 22
- Bài học từ cuộc sống: Chuyện giọt nước 26
- **Học hỏi Linh Đạo:**
 - Tìm hiểu Thông điệp DIVES IN MISERICORDIA 27
- Tin tức & Sinh hoạt 31
- Diễn đàn
 - Đổi mới tại tâm 32
 - Cõi tạm 37
 - Đạo hiểu Kitô giáo 41
 - Hãy tin thác vào Chúa Giêsu Kitô 44
 - Suy tư tháng 11 48
 - Thần dục Lòng Thương Xót Chúa 50
 - Chìa khóa mở cửa kho tàng 53
- Giáo dục Kitô giáo 57
- Phòng mạch Miễn phí 60
- Thư giãn 62
- **Hiệp thông Cầu nguyện** 63

(Lưu hành Nội bộ)





Khám phá tình Cha thương con

Kính gửi linh mục, tu sĩ, giáo dân trong gia đình giáo phận

Anh chị em rất thân mến,

1. Nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Đức cố Tổng Giám Mục Phaolô Nguyễn Văn Bình, tôi có dịp suy nghĩ về tình Cha trên trời yêu thương chăm sóc gia đình giáo phận, một tình thương biểu hiện qua cuộc đời và sự nghiệp của vị mục tử tiền nhiệm. Nay, tôi muốn chia sẻ vài suy nghĩ như lời mời gọi anh chị em chung lời tạ ơn Chúa đã thương ban một vị mục tử khắc họa lại hình ảnh Chúa Giêsu Mục Tử nhân lành hiện diện ở giữa chúng ta và đồng hành với gia đình giáo phận. Đồng thời cũng mời gọi mọi người chung sức tu bổ, mở rộng ngôi nhà gia đình giáo phận mà ngài đã dày công xây đắp.

2. Trong hơn 30 năm cuộc đời mục tử sống trong ánh sáng chân lý và tình yêu của Chúa Kitô, Đức cố Tổng Phaolô đã tạo điều kiện cho ngôi nhà giáo phận trở thành chiếc tàu ông Noe chuyên chở nhiều trăm ngàn người di dân công giáo đi đến một cuộc sống mới ổn định hơn, dồi dào hơn. Nhờ đó, ngôi nhà giáo phận trên đất Saigon được mở rộng thêm gần 100 gian là các giáo xứ mà ngài đã thiết lập. Một kỳ công hiếm có trong lịch sử Giáo Hội.

3. Nhờ sống trong ánh sáng chân lý và tình yêu của Chúa Kitô, cuộc đời và sự nghiệp mục tử của vị Tổng Giám mục tiên khởi đã đóng vai trò lịch sử của rừng mấm Cà Mau, của rừng đước Cần Giờ, trong quá trình thiên nhiên làm cho thửa đất Tổng giáo phận thuần hơn và phì nhiêu hơn. Nhờ đó, những hạt giống ơn thánh mà Thiên Chúa là Người Chủ ruộng đã gieo, có điều kiện mọc lên và phát triển xanh tươi.

4. Trong hoàn cảnh khó khăn kéo dài tưởng chừng như vô tận, Đức cố Tổng Phaolô đã dẫn dắt gia đình giáo phận sống theo Lời Chúa dạy: "Hãy sống trong ánh sáng chân lý và tình yêu của Chúa Kitô..." (x. Eph 4,15)." Và trong mọi gian truân thử thách, anh chị em hãy kiên nhẫn và chuyên cần cầu nguyện"(x. Rom 12,12).

Nhờ đó, Đạo trong ngôi nhà giáo phận toả sáng hơn qua mọi gian truân thử thách. Và đời sống chuyên cần cầu nguyện trong gia đình giáo phận tiếp tục khơi nguồn cho dòng nước trong lành của ơn thánh vun tưới cho hạt giống ơn đức tin, ơn gọi linh mục, tu sĩ, tồn tại qua mọi thời tiết cùng phát triển và đơm bông kết trái như ngày nay.

5. Trong 20 năm đầy gian khó, chính ánh sáng chân lý và tình yêu của Chúa Kitô đã dẫn dắt vị mục tử hiền hậu kiên vững bước theo Chúa Giêsu cùng quan thầy Phaolô trên con đường tình yêu cứu độ. Kiên vững tiến bước trên con đường hội nhập vào đời sống văn hoá và xã hội của đất nước. Kiên vững dẫn thân yêu thương đến cùng và khiêm tốn phục vụ cho sự sống của mọi người anh em đồng bào và đồng loại. Kiên vững hy sinh, quên mình, chấp nhận những thua thiệt, để đổi mới lòng người và phận người cho người người.

Rõ ràng là không có ai, không có gì, tách Ngài ra khỏi tình yêu của Chúa Kitô, dù đó là gian truân, khốn khổ, hiểm nguy, bắt bớ...(x. Rom 8,35).

Hoàn cảnh xã hội đã làm hai mặt đạo đời của đời sống giáo hội tách rời nhau với những mất mát, làm cho nhiều người công giáo cảm thấy mình bị tổn thương, bị bách hại. Trong hoàn cảnh đó, cũng chính tình yêu của Chúa Kitô thúc bách Đức cố Tổng Phaolô chủ động góp phần vào sự hình thành Thư Chung năm 1980, nhằm khai mở lại lối đi cho "Đạo" hội nhập vào đời, mở đường cho mọi người tiến bước trong ánh sáng chân lý và tình yêu của Chúa Giêsu Đấng cứu độ trần gian, đi đến sự sống mới ổn định hơn, dồi dào hơn Ngày nay con đường hội nhập Chúa Giêsu đã mở ra vẫn còn đó. Và giáo huấn của Giáo Hội



công giáo không ngừng mời gọi cùng nhắc nhở mọi người công giáo cùng tiến bước.

6. Hy vọng những suy nghĩ trên khai lối cho mỗi người khám phá Thiên Chúa là Tình Yêu, một tình yêu vạn năng trong lịch sử nhân loại, một tình yêu đã dùng quyền năng vô biên biến những khó khăn gian khổ trong cuộc sống thành cơ hội bày tỏ lòng từ ái bao dung đối với gia đình giáo phận trong suốt chiều dài lịch sử. Nhờ những khám phá đó, lòng tin của mỗi người được thêm vững mạnh.

7. Ngoài những suy nghĩ về "cách sống đạo yêu thương" qua những thăng trầm và đổi thay trong lịch sử đất nước, tôi xin gửi đến anh chị em những suy tư về "cách sống đạo làm người" qua những nghịch lý trong cuộc đời của mỗi người. Mong rằng những suy tư thu thập từ trong kho tàng khôn ngoan của tiền nhân, là ngọn đèn soi chiếu cho những ai đang bước đi trong đêm tối, nhận ra sự hiện diện của tình Cha trên trời yêu thương bao bọc chở che mỗi người, mỗi gia đình, qua mọi hoàn cảnh, nhất là qua những nghịch cảnh trong cuộc đời.

Gioan B. Phạm Minh Mẫn

Giám mục của anh chị em

Chính niềm tin vào Đức Kitô Phục sinh đã khơi dậy niềm hy vọng sống động thúc đẩy Giáo Hội luôn khẩn thiết cầu nguyện “Lạy Chúa Giêsu, xin ngự đến!” (Kh 22,2), lời cầu được dâng lên trong thái độ khiêm tốn thú nhận mình hãy còn xa với điều Thiên Chúa mong đợi. Do đó, Giáo Hội luôn thực hiện việc sám hối, canh tân. Dẫu tin chắc mình đã được thánh hoá, tẩy rửa và cứu chuộc, Giáo Hội vẫn còn “ôm ấp những kẻ có tội trong lòng” nên phải khiêm nhường xin ơn tha thứ, và học biết thứ tha như hằng khẩn nguyện trong kinh Lạy Cha: “Xin tha nợ chúng con, như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con” (Mt 6, 12). Chính trong sức mạnh tha thứ này mà lịch sử và vũ hoàn được biến đổi thành nơi công lý, bình an và ân sủng ngự trị.

Tháng Đạp Hiếu

Lm. JB. Võ Văn Ánh
Tổng Linh hướng CĐ LTX GP



Công Cha, Nghĩa Mẹ cao vời như núi non, sâu rộng như trùng dương biển cả. Thật vậy, câu nói của tiền nhân đã đi sâu vào lòng con dân Việt Nam: “**Công Cha như núi Thái sơn - Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra - Một lòng thờ Mẹ kính Cha - Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con**” – Uống nước nhớ nguồn, **làm con phải hiếu**. Đạo làm con cũng gọi là **Đạo Hiếu** đã được Thiên Chúa nâng lên thành một giới răn: Thứ Năm thảo kính Cha Mẹ. Nếu người con không giữ Đạo Hiếu thì vừa có lỗi với Cha Mẹ vừa có lỗi với Chúa.

Phải hiếu với Cha Mẹ lúc nào? Khi Cha Mẹ còn khỏe mạnh cũng như khi Cha Mẹ già yếu, bệnh tật và qua đời: Con phải giữ Đạo Hiếu suốt đời qua mọi lứa tuổi hay qua mọi địa vị trong đạo cũng như ngoài đời.

Phải hiếu như thế nào?

I. Khi Cha Mẹ còn sống, con phải hiếu với Cha Mẹ:

- Bằng lòng tôn kính **Cha Mẹ** vì Cha Mẹ là đại diện của Chúa, ban cho con sự sống, tình yêu, sự chăm sóc và dạy dỗ con nên người và nên người con của Chúa – Nên dù Cha Mẹ có già yếu lúc nào, con không được giảm lòng kính trọng Cha Mẹ vì lúc nào Cha Mẹ cũng là đại diện của Chúa. Quan niệm Á Đông coi Cha là Trời, Mẹ là Đất – Trời tròn Đất vuông – Trời Đất hòa hợp sinh ra vạn vật, Cha Mẹ thương nhau sinh ra con cái. Nên “bất hiếu vi chi đại”, bất hiếu là tội lớn nhất vì nó xúc phạm đến Trời và Đất là Thiên Chúa.

- Bằng sự **chăm sóc phụng dưỡng Cha Mẹ**. Đừng để Cha Mẹ chết rồi, con mới hiếu, muộn quá rồi – Khi Cha Mẹ ăn còn biết ngon, mặc còn biết đẹp, thì con phải lo cho Cha Mẹ tùy theo khả năng của mình, được đầy đủ mọi sự. Kẻo sau này con khởi hồi tiếc:

**“Ngó lên nhang tắt đèn mờ,
Muốn nuôi Cha Mẹ bây giờ còn đâu”.**

- Bằng **sự hiện diện**: Sớm viếng tối thăm. Đôi khi Cha Mẹ không mong gì nơi con, ngoài sự hiện diện của con với Cha Mẹ, con phải cố gắng thu xếp thời gian để ở bên Cha Mẹ thường xuyên hơn.

II. Khi Cha Mẹ qua đời, Lòng hiếu thảo phải được thể hiện:

- Bằng việc **lo cho Cha Mẹ được chịu đầy đủ các Bí tích sau cùng**. Đó là điều Cha Mẹ nào cũng mong muốn, trước khi từ biệt con cháu.

- Bằng cách **lo cho Cha Mẹ có mồ êm mà đẹp**, tức là lo các việc hậu sự cho chu đáo.

- Bằng cách **xin lễ cầu nguyện cho Cha Mẹ**. Trong gia đình **phải có bàn thờ tổ tiên** để nhắc nhở con cháu thấp nhang cầu nguyện cho Ông Bà, Cha Mẹ mỗi ngày. Đặc biệt vào các dịp Lễ giỗ, Lễ các đẳng và tháng đáp hiếu.

- Bằng cách **dâng các việc Bác ái Xã hội**: là thương giúp những kẻ nghèo khó, già yếu, bệnh tật. Con nên nhớ lời Chúa dạy: **“Mỗi khi các con làm một việc gì cho những kẻ bé mọn là các con làm cho chính Ta”** (Mt 25,40). Thương giúp người nghèo là con phục vụ Chúa, là lãnh nhận chìa khóa mở cửa Thiên Đàng cho Ông Bà Cha Mẹ và thân nhân đã qua đời và cho con nữa.

III. Kết luận

Luyện ngục là nơi Thiên Chúa thể hiện Lòng Thương Xót sau cùng. Khi con người còn sống, dù tội lỗi như người gian phi bị treo trên Thập Giá biết sám hối thì Lòng Thương Xót Chúa được thể hiện qua việc tha tội và tha luôn hình phạt phải đền ở luyện ngục **“Hôm nay, anh sẽ ở với Tôi trên Thiên Đàng”** – Còn đối với các linh hồn đang ở trong luyện ngục, dù thời gian của Lòng Thương Xót Chúa không còn nữa – Nhưng Chúa có sáng kiến dùng máu nhiệm các thánh cùng thông công để cứu các linh hồn trong luyện ngục. Đó là Chúa ban phép cho những người còn sống được cứu các linh hồn đang được thanh luyện. Đây là Lòng Thương Xót Chúa đối với các linh hồn trong luyện ngục. Nếu các thân nhân lơ là hoặc từ chối không dùng đặc ân này là **cầu nguyện, dâng lễ, dâng đại xá, dâng các việc Bác ái** để cứu các thân nhân của mình thì Lòng Thương Xót Chúa cũng phải đành chịu thôi. Ước chi mọi người hãy làm cho Lòng Thương Xót Chúa đối với các linh hồn trong luyện ngục được thỏa lòng và có thể nói: **Hôm nay các con được ở trên Thiên Đàng với Ta.**



SÔNG LỜI CHÚA



Ngày 07/11/2010

CHÚA NHẬT XXXII THƯỜNG NIÊN – NĂM C

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh LUCA (Lc 20, 27-38)

LỜI CHÚA

Khi ấy, có mấy người thuộc nhóm Xa-đốc đến gặp Đức Giêsu. Nhóm này chủ trương không có sự sống lại. Mấy người ấy hỏi Đức Giêsu: "Thưa Thầy, ông Mô-sê có viết cho chúng ta điều luật này: Nếu anh hay em của người nào chết đi, đã có vợ mà không có con, thì người ấy phải lấy nàng, để sinh con nối dòng cho anh hay em mình. Vậy nhà kia có bảy anh em trai. Người anh cả lấy vợ, nhưng chưa có con thì đã chết. Người thứ hai, rồi người thứ ba đã lấy người vợ goá ấy. Cứ như vậy, bảy anh em đều chết đi mà không để lại đứa con nào. Cuối cùng, người đàn bà ấy cũng chết. Vậy trong ngày sống lại, người đàn bà ấy sẽ là vợ ai, vì cả bảy đều đã lấy nàng làm vợ?"



Đức Giêsu đáp: "Con cái đời này cưới vợ lấy chồng, chứ những ai được xét là đáng hưởng phúc đời sau và sống lại từ cõi chết, thì không cưới vợ cũng chẳng lấy chồng. Quả thật, họ không thể chết nữa, vì được ngang hàng với các thiên thần. Họ là con cái Thiên Chúa, vì là con cái sự sống lại. Còn về vấn đề kẻ chết trỗi dậy, thì chính ông Mô-sê cũng đã cho thấy trong đoạn văn nói về bụi gai, khi ông gọi Đức Chúa là Thiên Chúa của tổ phụ Áp-ra-ham, Thiên Chúa của tổ phụ I-xa-ác, và Thiên Chúa của tổ phụ Gia-cóp. Mà Người không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, nhưng là Thiên Chúa của kẻ sống, vì đối với Người, tất cả đều đang sống".

Chia sẻ Lời Chúa

THIÊN CHÚA CỦA KẺ SỐNG

Câu hỏi rất thực tế: Có chuyện kẻ chết sống lại không?

Nếu chúng ta trả lời KHÔNG. Không có chuyện kẻ chết sống lại. Vấn đề chấm dứt tại đây. Và nói như thánh Phaolô, nếu Đức Kitô chết mà không sống lại, “thì chúng ta là những kẻ đáng thương hơn hết mọi người” (1Cr 15) vì đã tin rằng có chuyện Đức Giêsu đã chết và đã sống lại, trong khi sự thực không có chuyện kẻ chết sống lại!

Khi chúng ta trả lời CÓ, tức là chúng ta tuyên xưng niềm tin vào Đức Giêsu đã chết và đã sống lại, hơn thế nữa, tất cả những ai tin vào Đức Giêsu, cũng được sống lại với Người sau cái chết đời này.

Dựa vào đâu mà chúng ta dám khẳng định có chuyện kẻ chết sống lại?

Điều chắc chắn:

- Nếu kẻ chết được sống lại, thì sự sống sau cái chết, phải là sự sống hoàn toàn khác so với sự sống trên trần gian này. Vì nếu vẫn là sự sống trần gian này, thì kẻ sống lại ấy cũng lại phải chết (chuyện Ladarô được Chúa cho sống lại, rồi sau đó người Do Thái ganh ghét đã tìm cách giết anh, và đương nhiên, cuối cùng anh cũng phải kết thúc cuộc sống trần gian này như một quy luật tất yếu!).
- Thiên Chúa phải là Thiên Chúa của kẻ sống. Thiên Chúa hằng hữu, vì thế tất cả những ai thuộc về Thiên Chúa cũng được thông phần hằng hữu với Thiên Chúa.

Đức Giêsu giải thích:

- Khẳng định có đời sau, và những người được xét là đáng hưởng phúc đời sau sẽ sống đời đời như các thiên thần. Tức là sau khi kết thúc cuộc đời này, họ không phải chết đời đời, mà là bước vào sự sống mới như các thiên thần (không dựng vợ gả chồng...)

- Dựa vào chính câu nói của Thiên Chúa với ông Môsê nơi bụi gai đang cháy: "Thiên Chúa của Ápraham". Nếu Thiên Chúa xưng mình là Chúa của Ápraham, nghĩa là Ápraham đã chết ở đời này rồi, và sự thật đang sống sự sống mới nơi Thiên Chúa.

Tóm lại: Đức Giêsu đã khẳng định có sự sống đời đời (kẻ chết được sống lại và sống sự sống mới, vĩnh cửu). Tin hay không tùy mỗi người.



Ngày 14/11/2010

**CHÚA NHẬT XXXIII THƯỜNG NIÊN – NĂM C
KÍNH TRỌNG THỂ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM**

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh LUCA(Lc 9, 23-26)

LỜI CHÚA



Khi ấy, Đức Giêsu nói với mọi người rằng: "Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo. Quả thật, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi, thì sẽ cứu được mạng sống ấy. Vì người nào được cả thế giới mà phải đánh mất chính mình hay là thiệt thân, thì nào có lợi gì? Ai xấu hổ vì tôi và những lời của tôi, thì Con Người cũng sẽ xấu hổ

vì kẻ ấy, khi Người ngự đến trong vinh quang của mình, của Chúa Cha và các Thánh Thiên Thần".

Chia sẻ Lời Chúa

NHỮNG GÌ ANH EM ĐANG CHIÊM NGƯỠNG, SẼ CÓ NGÀY BỊ TÀN PHÁ HẾT



Những gì chúng ta đang chiêm ngưỡng?

- Trời mây sông núi, nhà cửa, xe cộ, của cải vật chất...
- Cha mẹ vợ con anh chị em...
- Chính bản thân mình, xấu tốt, buồn vui, đạo đức, tội đồ...

→ Tất cả sẽ có ngày bị tàn phá hết, sẽ chấm hết.

Chúng ta có đồng ý không? Có điều gì báo trước sự việc kinh khủng này, bao giờ nó xảy ra với cuộc đời tôi?

- Mạo danh Đức Giêsu để lừa gạt. Mạo danh Đức Giêsu, có nghĩa là không phải Đức Giêsu, mà là gian dối, là ma quỷ.
- Chiến tranh loạn lạc, ôn dịch, tai ương khắp nơi...
- Bách hại đức tin (bắt bớ, tù đày, giết hại...)

Tất cả những gì vừa nêu trên, thực tế đang từng ngày diễn ra trên thế giới này, trong xã hội Việt Nam chúng ta, và ngay trước mắt chúng ta.

Điều này không có nghĩa là làm cho chúng ta sợ hãi, âu lo, thất vọng..., nhưng trên hết, là một khẳng định của Đức Giêsu, rằng trời đất này rồi sẽ qua đi, vì giới hạn và tội lỗi của nó.

Chính khi chúng ta biết xác định một điều căn cốt về cuộc sống này, rằng mọi thứ rồi cũng qua đi. Vui buồn sướng khổ, cả những điều chúng ta cho là tốt đẹp, là hãnh diện của thế gian cũng đều có tận cùng của nó. Chính khi chúng ta biết trái đất này là có giới hạn, sẽ thôi thúc chúng ta đi tìm cái sự thật vĩnh cửu, không quá cậy dựa vào thế gian này.

Cái chúng ta cần tìm, chính là NIỀM TIN VÀO ĐỨC GIÊSU. Tin vào những chỉ dạy của Thầy Giêsu. "Có kiên trì anh em mới giữ được mạng sống mình", để nó không qua đi, như sẽ được sống mãi.

Và như vậy, chính những khó khăn, hạn chế; chính những bách hại đức tin, là là cơ may cho chúng ta chứng tỏ niềm tin của mình, cơ hội để chúng ta thanh luyện niềm tin của mình vào sự sống đời đời nơi Đức Giêsu.

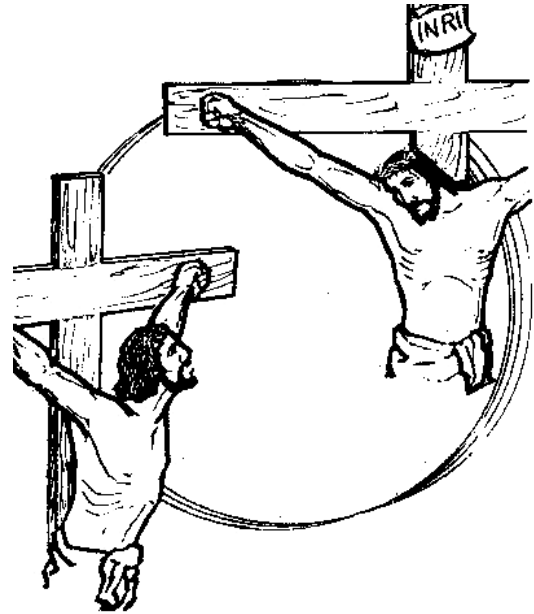


Ngày 21/11/2010
CHÚA NHẬT XXXIV THƯỜNG NIÊN – NĂM C
LỄ CHÚA KITÔ VUA VỮ TRỤ

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh LUCA (Lc 23, 35-43)

LỜI CHÚA

Khi Đức Giêsu bị đóng đinh trên thập giá, dân chúng thì đứng nhìn, còn các thủ lãnh thì buông lời cười nhạo: "Hắn đã cứu người khác, thì cứu lấy mình đi, nếu thật hắn là Đấng Kitô của Thiên Chúa, là người được tuyển chọn! "Lính tráng cũng chế giễu Người. Chúng lại gần, đưa dấm cho Người uống và nói: "Nếu ông là vua dân Do-thái thì cứu lấy mình đi!" Phía trên đầu Người, có bản án viết: "Đây là vua người Do-thái".



Một trong hai tên gian phi bị treo trên thập giá cũng nhục mạ Người: "Ông không phải là Đấng Kitô sao? Hãy tự cứu mình đi, và cứu cả chúng tôi với!" Nhưng tên kia mắng nó: "Mày đang chịu chung một hình phạt, vậy mà cả Thiên Chúa, mày cũng không biết sợ! Chúng ta chịu như thế này là đích đáng, vì xứng với việc đã làm. Chứ ông này đâu có làm điều gì trái!" Rồi anh ta thưa với Đức Giêsu: "Ông Giêsu ơi, khi ông vào Nước của ông, xin nhớ đến tôi!" Và Người nói với anh ta: "Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với Tôi trên Thiên Đàng".

Chia sẻ Lời Chúa

XIN NHỚ ĐẾN TÔI

Dưới chân thập giá – Vua Vữ Trụ

- Dân chúng đứng nhìn (vô cảm...)
- Lãnh đạo cười nhạo (mù loà, vô đạo...)
- Lính tráng chế giễu (phục quyền trần gian)

- Hai tên gian phỉ (kẻ nhục mạ, kẻ biết tội mình và nhận ra Đức Giêsu vô tội, là Thiên Chúa, và xin cứu!)
- Đức Giêsu tuyên phán với kẻ có tội có lòng tin: "Hôm nay, anh sẽ được ở với Tôi trên thiên đàng".

Bức tranh trên cho thấy toàn cảnh thế giới này, tận cùng của thế giới này.

- Lãnh đạo, dân chúng, lính tráng...
- Kẻ tội lỗi → là kẻ không tin Đức Giêsu, không nhận ra mình có tội, và đương nhiên, không xin Lòng Thương Xót.
- Kẻ thánh thiện → Nhận ra mình có tội, tin vào Đức Giêsu, và xin Người nhớ đến khi vào Nước của Người → anh ta được vào Thiên Đàng với các thánh.
- Đức Giêsu xuất hiện cuối cùng, với câu tuyên phán uy nghi của một VỊ VUA.

Vị VUA GIÊSU

- Ngai vàng là Thập Giá
 - Bị các nhà cầm quyền, dân chúng, lính tráng... không nhận ra, kết án chết...
 - Kẻ biết mình có tội, có cơ may nhận ra người vô tội, không ai khác, chính là Đức Giêsu, và đã được Người cho thấy Nước Trời.
- ⇒ Xin Chúa cho chúng con, biết nhận ra tội của mình, để thấy Đức Giêsu là Đấng vô tội.
- ⇒ Xin cho chúng con là thần dân của Thập Giá, và biết van xin Lòng Thương Xót nơi Đức Giêsu chịu đóng đinh.



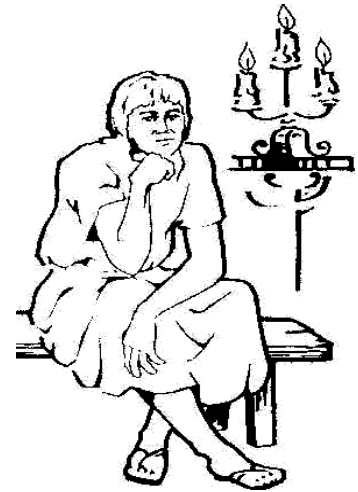
Ngày 28/11/2010

CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG – NĂM A

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh MATHÊU (Mt 24, 37-44)

LỜI CHÚA

Hôm ấy, Đức Giêsu nói với các môn đệ rằng: "Thời ông Nô-ê thế nào, thì ngày Con Người quang lâm cũng sẽ như vậy. Vì trong những ngày trước nạn hồng thủy, thiên hạ vẫn ăn uống, cưới vợ lấy chồng, mãi cho đến ngày ông Nô-ê vào tàu. Họ không hay biết gì, cho đến khi nạn hồng thủy ập tới cuốn đi hết thảy. Ngày Con Người quang lâm cũng sẽ như vậy. Bấy giờ, hai người đàn ông đang làm ruộng, thì một người được đem đi, một người bị bỏ lại; hai người đàn bà đang kéo cối xay, thì một người được đem đi, một người bị bỏ lại.



"Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em sẽ đến. Anh em hãy biết điều này: nếu chủ nhà biết vào canh nào kẻ trộm sẽ đến, hẳn ông phải canh thức, không để nó khoét vách nhà mình đâu. Cho nên anh em cũng vậy, anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến.

Chia sẻ Lời Chúa

HÃY CANH THỨC

- Một người đang say rượu, bảo anh ấy phải tỉnh táo để lái xe cẩn thận → anh ấy có tỉnh táo chạy cẩn thận được không?
- Đường rải đầy đinh, bảo chúng ta phải tỉnh táo chạy xe để khỏi cán vào đinh của đinh tặc được không?
- Kẻ sì ke ma túy, bảo chấm dứt ngay có được không?
- Kẻ tật nguyền, bảo đi đứng cho thẳng có được không?
- Người mù loà, chúng ta buộc họ phải tránh những hố ga ngoài đường đang thi công, để khỏi lọt xuống rồi mới kêu trời có được không?
- Kẻ điếc, chúng ta bảo họ khi tôi bóp còi xe, anh phải tránh ra kẻo gây tai nạn đáng đời!?
- ...

Chúa đòi chúng con phải canh thức để nhận biết giờ Chúa đến. Nhưng tội lỗi đã biến chúng con thành những kẻ say xỉn, mù loà..., làm sao chúng con tỉnh thức được!

Tội lỗi biến xã hội con người thành con đường đầy đinh tặc, đầy hiểm họa chết người..., làm sao con đi đứng cho đàng hoàng bây giờ!

Tội lỗi đã làm chúng con lọt xuống hố ga rồi..., không ai kéo con lên, con chỉ còn con đường chết mà thôi!

Tội lỗi sinh chúng con thành những kẻ tật nguyền! Nếu không có cánh tay Ngài nắm lấy, nếu Ngài không uốn nắn đời con, mãi mãi con đi đứng không vững Chúa ơi!

Tội lỗi làm chúng con không biết đi đâu về đâu!

Con chỉ còn biết phó thác đời con cho Chúa.

Nếu Ngài cứ im lặng, con cũng đành im lặng!

Nếu Ngài không cứu, con sẽ phải chết; nhưng nếu Ngài cứu con, con sẽ được sống! Con biết mình có tội, và chỉ còn biết chờ đợi LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA CHÚA!



Lời Chúa là chính Chúa.

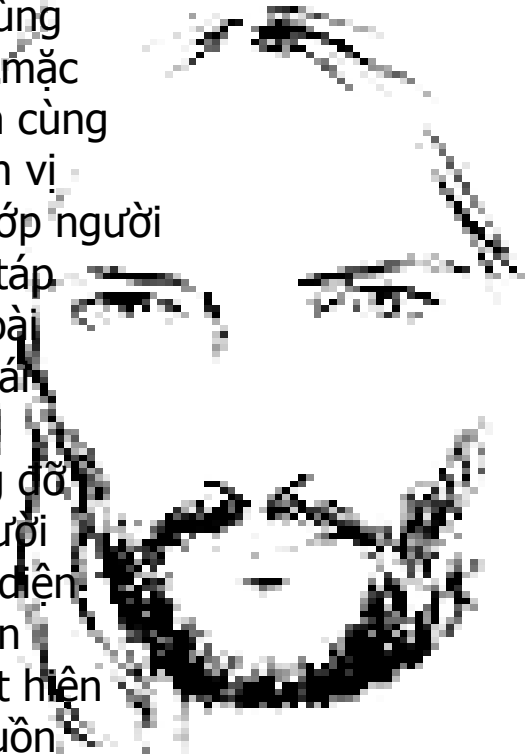
Chúa Giêsu phán: "Ta là đường, là sự thật và là sự sống" (Jn 14:6); nên lời Ngài chính là đường dẫn ta về quê trời, là sự thật duy nhất giải thoát ta khỏi tội lỗi và sự chết, và là sự sống đem lại hạnh phúc thật hôm nay và mai sau. Suy Niệm Lời Chúa là tiếp xúc, là nghĩ, là sống và hành động theo lời Ngài; và qua đó sẽ cảm nghiệm Ngài thực là đường, là sự thật và là sự sống vĩnh cửu cho ta.

VƯỜN THƯƠNG XÓT

Chúa vẫn hiện diện

Thomas Aquino Trăm Thiên Thu

Mãi từ thời hồng hoang
Muôn loài chưa xuất hiện
Chúa đã để ý đến
Phận cát bụi mong manh
Đường đời gặp gian khổ
Con nao núng hãi hùng
Chúa vẫn không bỏ mặc
Yêu thương con đến cùng
Chúa không hề thiên vị
Thương đều muôn lớp người
Giữa phong ba bão táp
Ngài vẫn chở che hoài
Ánh mắt Ngài nhân ái
Dù con tội lỗi thôi
Chúa sẵn sàng nâng đỡ
Chia sẻ kiếp con người
Chúa vẫn luôn hiện diện
Khi đời con hân hoan
Chúa cũng luôn xuất hiện
Ngay khi con đau buồn
Chúa quan tâm dìu dắt
Mọi biến cố xảy ra
Chúa biết con hờ hững
Nhưng vẫn yêu vô bờ
Con chỉ là cát bụi
Mà Chúa vẫn bận tâm
Biết làm sao đáp lại
Để cảm tạ Thiên Ân?
Xin trọn đời tín thác
Nơi *Lòng Chúa Xót Thương*
Con hoang mang luân lạc
Tìm đến Chúa tựa nương.



THỰC THI LÒNG THƯƠNG XÓT

Hiện tại, Niềm tin và Kỳ ước

Matta Kim Chung – CĐ LTX GP

Tháng 11 hàng năm, người Kitô hữu mừng kính các Thánh nam nữ, đồng thời Hội thánh cũng tưởng nhớ các tín hữu đã qua đời, người còn sống đều hướng lòng cầu nguyện cho ông bà tổ tiên cùng thân nhân đã quá cố của mình, thể hiện chữ Hiếu theo giới răn Chúa dạy cũng như đạo lý của con người.

Thuở bé tôi là đứa trẻ nhút nhát, là con út của gia đình với ba anh chị em, tai nạn giao thông đã cướp đi người Bố yêu dấu khi tôi mới là bào thai 20 ngày tuổi trong bụng mẹ. Mẹ tôi trở thành người phụ nữ góa bụa quá sớm với cái tuổi xuân ngoài đôi mươi. Nhờ bàn tay diệu kỳ của Chúa quan phòng, và nhờ sự chở che của Mẹ Maria, Mẹ tôi trở nên giàu nghị lực và không ngã quỵ trước sự mất mát đau buồn lớn lao này; bởi vì *"Lạy Chúa, dầu qua thung lũng âm u con sợ gì nguy khốn vì có Chúa ở cùng con (Tv 23.4)*. Mẹ tôi vững tin, trông cậy vào Chúa và Chúa đã sắp xếp cuộc sống mẹ con tôi theo Thánh ý Ngài. Về ở bên ông bà ngoại, các cậu dì yêu thương chăm sóc dạy dỗ, giúp chúng tôi với bớt sự tủi thân của trẻ mồ côi Bố: *"Trước khi cho người hình thành trong dạ mẹ, Ta đã biết người, trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã Thánh hóa người"* và *"Các người sẽ được nuôi bằng sữa mẹ, được bồng bên hông, nâng niu trên đầu gối"* (Tv 66.12c). Mẹ con tôi rất yên tâm vững vàng.

Thời gian qua đi, được nuôi dưỡng nhờ Thần khí Chúa, lớn mạnh nhờ Bánh Bời Trời, gần bên nhà thờ, chúng tôi học được nhiều kiến thức trong giáo lý, phần nữa ông bà tôi rất sùng đạo, dù cuộc sống không khá giả, nhưng chúng tôi chẳng thiếu thốn gì *"Xảy cha ăn cơm với cá, xảy mẹ nhặt lá đầu chợ"* mà.

Tạ ơn Chúa vì chúng con còn mẹ để khỏi phải nhặt lá đầu chợ, hạnh phúc hơn nữa là mẹ tôi vẫn thủy chung thờ chồng nuôi con không đi bước nữa, Chúa ban cho mẹ tôi có sắc dẻ

nhìn, ăn nói thận trọng sợ phiền lòng người khác, mặc dù tuổi kề "bát thập cổ lai hy" nhưng vẫn còn đủ sáng suốt để gửi gắm yêu thương cho từng đứa con, từng cháu nội ngoại, từng cháu cố, hiện tại là thành viên ưu tú và cao niên nhất trong ca đoàn Cécilia thuộc giáo xứ Các Thánh Tử đạo ở Hoa kỳ. Quý độc giả có tin là thật không ạ? Vâng tất cả đều là Hồng ân Chúa ban.

Ký ức tuổi thơ dưới mái ấm gia đình vẫn đọng lại trong tôi với rất nhiều kỷ niệm. Khi có dịp tôi vẫn thường kể cho các con nghe để lưu lại ít nhiều hình ảnh đáng sinh thành của cha mẹ chúng, là những mẫu gương chuẩn mực của tổ tiên dòng họ.

Ông Ngoại: Vị gia trưởng đáng kính đã từng yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể, dù ngày mưa tháng nắng, dù trái nắng trở trời vẫn không xa rời Thánh Thể; trung thành với chuỗi Mân côi. Ông dạy dỗ con cháu bằng hình ảnh thời Cựu ước: thử khai thiên lập địa (đức vâng lời), Cain giết em vì tính ghen ghét, Nạn Hồng thủy ông Noe đóng tàu, Giuda kẻ phản bội bán Chúa, ... Tóm lại đều nằm trong các giới răn Chúa dạy.

Bà Ngoại: Vị Hiền mẫu, bệnh tật đã cướp mất ánh sáng đôi mắt nhưng bà vẫn lặng lẽ không thở than đau buồn trước sự đau đớn của bệnh tật, bà tôn sùng Thánh Thể, được rước lễ mỗi ngày, bà âm thầm cầu nguyện với mẹ Maria cùng là bốn mạng của bà; sự nhớ thương cậu, dì tôi nơi phương xa vẫn lặng lẽ, chỉ biết hằng luôn cầu nguyện cho con cháu được bằng an.

Cuộc sống trần gian của Ông bà Ngoại tôi luôn trong niềm tin cậy Chúa và mến yêu mẹ Maria, ông bà tôi luôn nhạy cảm trước những hoàn cảnh khó khăn cần sự giúp đỡ, sống tốt đời đẹp đạo. Ngày cuối đời của bà ngoại tôi cũng là dấu ấn cho ngày hôn phối của tôi. An táng cho bà xong xuôi, ngày mai là lễ cưới; dưới cái nhìn trần thế đó là điều xui xẻo của gia đình tôi. Nhưng với con mắt đức tin, gia đình tôi tin chắc chắn đó là quà tặng Chúa ban cho gia đình tôi một lúc hai ơn gọi. Cảm nghiệm được mọi sự đều do bàn tay tuyệt diệu Chúa có thể làm được tất cả, và chính từ hồng ân ấy mà hôm nay Chúa đã gìn giữ chúng tôi có một hạnh phúc nối dài để đến được ngày kỷ niệm 25 năm Ngân khánh Hôn phối. Hơn thế nữa tôi đã kéo bạn đời

tôi trở thành con Chúa. Hãy tin tưởng, phó thác cậy trông, Thiên Chúa sẽ ra tay: *Khi con kêu cứu, Người sẽ thi Ân giáng phúc cho con, nghe tiếng con kêu là Người đáp lại (Dt 30.9)*

Quả như Lời Chúa phán: *Cây mà tốt thì quả cũng tốt, cây mà sâu thì quả cũng sâu. Nhìn quả thì biết cây (Mt 12.33)*. Giờ đây là hàng con cháu đang được hưởng nguồn Phúc nơi ông bà, chúng tôi vẫn nhớ công ơn ấy qua lời cầu nguyện mỗi ngày, trong cuộc sống đem tình bác ái yêu thương, phục vụ bằng rao truyền lời Chúa đến với mọi người. Đối với người sống thì thăm nom, đối với người chết dùng sự cầu nguyện, chuỗi Mân Côi, xin cho họ sớm ra khỏi chốn luyện hình về thiên đàng hưởng vinh phúc muôn đời.

Tuần qua tôi gặp một anh tuổi độ ngoài bốn mươi, cùng chung giáo xứ, trước kia tôi ít tiếp xúc với anh ta, vì cuộc sống phóng khoáng, tánh tình nóng nảy, tôi biết rất rõ về anh, hình như bị nghiện rượu, lúc gặp anh tôi thấy trong túi quần anh ta có vỏ chai nhựa, hỏi thì nói là để mua rượu, có lẽ vì lý do ấy đã khiến anh bị tai biến nửa người và bị hư mất một bên mắt, nhưng vẫn đi lại được. Trước kia có đôi lần tôi mời anh đến dự giờ cầu nguyện Lòng Thương Xót tại giáo xứ nhưng không kết quả, lần này thật may mắn, vừa gặp anh tôi liền cất miệng hỏi:

- *Sao em không đi đọc kinh Lòng Thương Xót đi? Ở nhà chơi không rất uổng em ạ*
- *Chị thông cảm, vì em thanh niên mà đọc kinh với các bà già em ngại lắm, hơn nữa chẳng có thanh niên tham dự một mình, em chẳng đọc đâu, em tham dự Thánh lễ sáng mỗi ngày là đủ rồi, em tội lỗi lắm.*

Thế là tôi đã có cơ hội mời Chúa đến rồi, Tôi xin ơn Chúa Thánh Thần giúp tôi.

- *Em dự thánh lễ có rước lễ không?*
- *Không vì em nhiều tội lắm!*
- *Em có cảm thấy buồn vì mình không chịu lên rước Mình Thánh Chúa không?*
- *Buồn lắm chị ạ, vì em mặc cảm.*

- *Em xưng tội chưa?*
- *Có chú một năm em xưng một lần.*
- *Eo ơi ! Không đủ đâu, bây giờ để chị phân tích nhé. Em còn trẻ, đang mang bệnh thể xác lẫn tâm hồn "người mạnh khỏe đâu cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần," em đang rất cần Chúa vì Chúa là thầy thuốc, sao không lên xin Ngài, em bị mặc cảm bởi vì em không gần gũi tâm sự với Chúa, hỏi ai dám nói là mình không có tội, đi dự thánh lễ là đi ăn đám cưới, mình được ăn tiệc mà không ăn ngồi nhìn người ta ăn thật đáng tiếc, thôi em cố gắng xưng tội nhé, tội gì Chúa cũng tha, miễn là mình biết ăn năn dốc lòng chừa tội là được thôi.*
- *Chị ơi em sẽ suy nghĩ.*
- *Không cần suy nghĩ, chị rất thích nhìn thấy em chiều nay lúc 3 giờ đọc kinh Lòng Thương Xót Chúa nhé, lúc ấy Chúa sẽ mỉm cười với em, chị bảo đảm với em chỉ chiều nay sau khi em đến với Lòng Thương Xót Chúa sẽ có sự bình an cho em*

Một cái bắt tay kèm theo lời hứa sẽ đến với Lòng Thương Xót Chúa chiều nay. Chiều hôm đó bước vào nhà thờ, liếc mắt thấy anh đã có mặt trước tôi, cả tuần nay anh đều có mặt vào giờ kinh này, tôi dùng lời chia sẻ của một vị linh mục mà tôi đã được nghe để thuyết phục. Thăm cảm nghiệm Chúa rất thấu suốt, Chúa chỉ đánh động thôi là đã thay đổi được mọi sự. Xin Chúa Giêsu là cha đây Lòng Thương Xót ban củng cố đức tin cho anh, xóa đi mọi mặc cảm, để anh được nhận biết Chúa chính là cứu cánh, là thuẫn khiên nâng đỡ đời anh trong niềm tin tưởng vào Chúa. *Điều đẹp ý Ngài, xin dạy con thực hiện, bởi Ngài là Thiên Chúa của con* (Tv 142,10).

Lạy Chúa ,cuộc sống nơi trần gian là tạm bợ bởi "*Tất cả chỉ là phù vân*" (Gv 1.2). Sự Chết mới là đích thực và đời đời. Vì bản chất mỏng dòn và còn bất xứng của con, ánh mắt Chúa ngày đêm vẫn dõi chờ các con quay trở về. Xin Chúa biến đổi con hoàn toàn dưới mắt Chúa, cho con được noi theo các thánh khi còn ở trần gian đã làm những việc đẹp ý Ngài; các linh hồn đang cần nhờ chúng con cầu xin tha thiết với Chúa để được giải thoát khỏi lửa luyện tội.

Tiếng gọi trong đêm

Chuyến công tác của chúng tôi vừa hoàn tất xong thì đồng hồ báo 17h. Vợ vàng năm anh chị em thu xếp mọi thứ ổn định xong, chúng tôi đến nhà thờ cùng tham dự thánh lễ.

Chúng tôi đến còn sớm được 5 phút cùng ngồi đọc kinh chung với cộng đoàn. Đúng 17h30 thánh lễ được bắt đầu. Bài giảng chiều Chủ Nhật hôm nay Cha nói về Linh Hồn người đã chết, ông là Lazaro được ngồi trong lòng ông Abraham, còn ông phú hộ muốn xin một giọt nước cũng chẳng có. Ông nhờ Lazaro về nói lại với anh em ông còn sống "*sửa đổi lại cách ăn nết ở kéo bị sa hỏa ngục*" nhưng không thể được.

Lời Cha giảng, giọng nói nghe tâm tình, dễ hiểu – chị bạn ngồi kế bên tôi khẽ nói, tôi nhẹ gật đầu đồng tình với chị. Điều đặc biệt tôi chú tâm lắng nghe nhất là câu chuyện Ngài kể: Phía trước nhà thờ có độ chục căn nhà ở gần, đa phần họ sống bằng nghề làm rẫy, làm ruộng, nổi tiếng say xỉn nhất là anh Ba Phi lại thêm tính ngang ngạnh, vợ con anh suốt ngày làm việc trên rẫy, còn anh cứ mỗi lần nhậu về là mở máy hát vang lên cả xóm phải nhức đầu, nhiều lúc ngay giờ lễ dội vào nhà thờ khiến nhiều người bực mình chẳng nghe được tiếng cha giảng, cứ nhiều lần như thế.

Một hôm bác Chủ Tịch đến nhà anh tìm hiểu và nói rõ ý định: anh không nên làm ồn ào như thế, anh lại càng xưng xỏ, thốt lên những lời thô bỉ cộc cằn, còn vợ anh thì xin lỗi và tìm cách giải thích để anh hiểu rõ hơn vì nhà có đạo nên không nên xử sự như vậy.

Thế rồi vào một buổi chiều trời mưa gió tầm tã, anh đi nghiêng nghiêng ngã ngã, bước thấp bước cao trở về nhà, lúc đó vợ anh làm rẫy chưa về. Trời chập choạng tối, vợ anh vừa về tới nhà vội đỡ anh lên giường và la lớn tiếng kêu cứu, mọi người chạy đến thì biết được anh bị trúng gió lại quá say, ngã xuống đất không ai hay biết nên không cứu được nữa. Thế rồi

đám tang của anh được tổ chức chu đáo, đưa vào nhà thờ làm đủ các nghi thức cho người quá cố.

Ba ngày sau, sau giờ nguyện kinh tối xong Cha còn đọc thêm vài trang sách trước khi đi ngủ. Thành linh Cha nghe tiếng gõ cửa cốc... cốc...cốc... Chưa trả lời vội, Cha lắng tai nghe thêm lần nữa, sau đó Cha lên tiếng hỏi. *Ai đó khuya rồi còn gõ cửa làm gì?* Lúc đó Cha nói lớn tiếng gần như không đồng ý việc gõ cửa. Tiếng nhỏ nhẹ êm êm nói "*Cha ơi con đây*". Giọng Cha mạnh hơn và gắt gỏng. *Con là ai?* Với một giọng nói từ từ: "*Con là Ba Phi về đây xin lỗi Cha những lần con cố tình phá giờ lễ nên mở máy hát thật lớn, con thích chí cười hả hê, con không màng nghe lời khuyên bảo, nhưng con được mẹ Maria thương vì mẹ thấy mỗi lần con đi ngang qua hang đá Đức Mẹ, con đứng lại đọc kinh Kính Mừng, nên Mẹ xin với Chúa cho con được về để xin lỗi Cha – Cha ơi tha thứ cho con*".

Nghe xong Cha vội vàng mở cửa thì chỉ còn nhìn thấy bong người từ từ quay đi.

Để kết thúc bài giảng. Cha nói: *mình phải biết tha thứ cho người làm mình mất lòng khi họ thực lòng ăn năn. Ngay cả Đức Mẹ cũng động lòng thương hại một người tội lỗi biết tôn sùng Đức Mẹ, anh không quên đọc kinh mỗi lần đi ngang qua Đài Đức Mẹ để giờ Lâm Tử được Mẹ chở che cầu bầu.*

Thế rồi không khí cả nhà thờ bỗng im lặng như đồng cảm với người con của Chúa được Mẹ chở che biết rõ lỗi lầm của mình. Tôi làm dấu nhận phép lành cuối lễ, cầu nguyện xong cùng với chị bạn bước từ từ ra cửa, không ai nói với ai lời nào, vì mỗi người chúng tôi cùng suy nghĩ **"Trần gian cõi tạm mà thôi. Thiên đường vĩnh cửu là nơi tìm về"**

Tôi tự nhủ lòng mình "*Chúa thấu suốt mọi sự*" và thềm cầu nguyện. Lạy Thiên Chúa là đấng uy quyền toàn năng. Xin gìn giữ giúp chúng con luôn sống trung thành phụng sự Chúa, xứng đáng là người Kitô hữu như lòng Chúa mong đợi.

Thảo Lam – Gx Chính Lộ

Ghi lại trong một lần đến Vùng Đất Đỏ Miền Đông

Tôi, người con hoang đàng



Tôi bước vào đời với một giấy thế vì khai sinh bằng tiếng Pháp, trong đó có ghi "*filis de parents inconnus*": con của cha mẹ vô danh. Lần đầu tiên tôi biết họ tên mình đúng như được ghi trong khai sinh là khi tôi đọc danh sách học sinh thi vào trung học. Trước đó, người ta gọi tôi là A-Ki. Đến bây giờ tôi không biết vì sao tôi có cái tên đó, phải chăng vì vào thời ấy, người ta có thói quen đặt tên chó là Ki, hay vì không biết tôi xuất xứ từ đâu nên hỏi là "À Qui ?"

Tôi lớn lên trong vòng tay của các chị Dòng Nữ Tử Bác Ái và các cha Thừa Sai Dòng Thánh Vincent de Paul. Các cha mẹ nuôi của chúng tôi yêu thương những trẻ mồ côi với một tình thương vô vị lợi đến độ tôi thấy mình hụt hẫng, bởi lẽ suốt tuổi thơ, chúng tôi không nhận được một tình yêu "bình thường" nào như bao nhiêu bạn bè cùng lớp cùng trường. Thế nên khi tôi 17 tuổi, tôi đã bắt đầu nổi loạn và làm tất cả mọi sự ngược lại với tất cả mong ước của mọi người.

Hết trung học, tôi đi vào đời trong tình trạng tứ cố vô thân. Tôi thi vào Đại Học Sư Phạm khoa Pháp Văn vì đó là nơi tôi có thể trốn lính, được hưởng học bổng, mà lại khỏi phải học hành gì cả, vì tôi vốn là một học sinh từng đứng nhất lớp môn Pháp Văn khi ở Yersin, một trường trung học công lập Pháp ở Đà Lạt.

Tóm lại, từ năm 18 tuổi, tôi không thấy được những ân huệ mình đã được nhận, mà chỉ oán trách cuộc đời vì mình luôn ở vị thế thua thiệt so với những người chung quanh. Tình yêu thương của Thiên Chúa mà các cha mẹ nuôi tôi đã dạy dỗ trở nên một lưới đồng đâm vào tự ái của tôi và là một cái cớ để tôi chống lại Người. Tôi không thể chấp nhận một người Cha "toàn năng và yêu thương vô cùng" lại đối xử với tôi một cách bất công như thế, và tôi oán hận Người. Tôi ngang nhiên lăn vào đời sống tội lỗi một phần vì buồn chán và một phần như một hành động thách thức Thiên Chúa.

Có lẽ các bạn không cần tôi phải kể lại những tội lỗi tôi đã phạm. Các bạn chỉ cần biết rằng trong 10 giới răn, tôi không chừa một giới răn nào. May ra là điều răn thứ năm: chớ giết người. Mà tôi cũng không chắc nữa: có thể tôi cũng đã vô tình giết đi một mạng sống mà tôi từng đặt vào lòng một cô gái nào đó từng liên hệ với tôi! Càng lao vào tội lỗi, tôi càng thấy mình kiệt quệ vừa thể xác vừa tinh thần, rồi đối diện với một lỗ hổng trống rỗng ghê rợn...

Để lấp đầy nỗi ám ảnh khủng khiếp này tôi cần có một người bên cạnh. Tôi lập gia đình như một hành động chạy trốn khi đang học năm cuối cùng đại học. Trong 7 cô gái tôi cùng liên hệ một lúc, tôi chọn người mà mình chỉ mới quen được hai tháng. Cô ấy là thanh niên gia đình Phật Tử từng đi biểu tình chống ông Diệm đàn áp Phật giáo. Tôi kết hôn mà không thắc mắc gì đến Bí Tích Hôn Nhân. Tôi đã tự tách mình ra bên lề Giáo Hội từ lâu rồi...

Cuộc hôn nhân ấy đưa tôi vào một đêm đen khác. Thay vì tìm được lối thoát, tôi thấy mình rơi vào một ngục tù ngộp thở hơn. Vì lớn lên bên cạnh những con người quá vô vị lợi, nên tôi trở thành một người chỉ biết đòi hỏi mà không bao giờ biết nghĩ đến hy sinh. Vợ tôi có mang, tôi trả về cho gia đình cô ấy lo mọi sự... Tôi không hề áy náy, và cũng chẳng thấy trách nhiệm gì.

Rồi tôi ra trường và chọn về Cần Thơ, trong khi vợ tôi vẫn còn ở Đà Lạt. Thỉnh thoảng cô ấy xuống ở với tôi một vài tháng. Tôi chẳng biết thế nào là hạnh phúc, chỉ thấy toàn là phiền hà... Nhưng tôi quá mệt mỏi nên cũng không hề nghĩ đến chuyện ly dị. Vợ tôi chắc chắn là bất hạnh, nhưng thuở ấy tôi không bao giờ thoáng nghĩ trong đầu là tôi đang gây đau khổ cho một người căm lạng yêu thương mình.

Là một giáo sư, tôi không thể sống xô bồ như thời còn sinh viên. Tôi phải chọn một nơi vui chơi mà vẫn giữ được "tư cách". Tôi tuyên bố mình là người Công giáo và đến sinh hoạt trong nhóm sinh viên Công giáo. Vị Tuyên Úy Sinh Viên Công giáo Cần Thơ lúc bấy giờ là cha Hoàng Đắc Ánh, một linh mục trẻ, vừa đậu Tiến sĩ thần học và Cử nhân Kinh Thánh ở nước ngoài, nên cha cởi mở và sâu sắc. Cha đến Cần Thơ với dự định thành lập một trung tâm cho những trí thức Công giáo như cha Pineau đã thực hiện tại Sài Gòn vào thập niên 50.

Đi với bụt thì mặc áo cà sa. Đi với sinh viên Công giáo thì đọc Sách Thánh. Tôi cũng dự những buổi chia sẻ Phúc Âm. Tôi cũng đi dự lễ, cũng rước lễ vì không muốn các bạn thắc mắc, nhưng... không bao giờ xưng tội. Chúa đối với tôi là một trò đùa. Tôi đóng kịch là người ngoan đạo, nhưng trong thâm tâm tôi vẫn oán ghét Thiên Chúa, vì Người đã để tôi cù bơ cù bắt trong cuộc đời và đặt nỗi tuyệt vọng trong một cái vỏ đàng hoàng của tôi: dù tôi có lăn lộn thế nào giữa đám đông, thì nỗi cô đơn của tôi cũng làm tôi ngộp thở từng giây từng phút. Không ít lần tôi đã nghĩ đến một phương thức tự tử êm ái.

Cho đến mùa Phục Sinh năm ấy, tôi nghe đọc bài Thương Khó Chúa Giêsu. Khi chủ tế đọc: "*Lạy Chúa, sao Chúa bỏ con*", tôi bỗng rùng mình. Trong khoảnh khắc, tôi thấy toàn bộ sự chua chát của Ngài: Đêm cô đơn ở Ghết-sê-ma-ni, tù đày, tra tấn, nhạo báng, phỉ nhổ, con đường lên Núi Sọ với thập giá, tiếng búa, mũi đinh... tất cả. Và tôi cảm thấy Ngài là một người bạn chí thiết vì Ngài cũng đã bị cô đơn và bất công như tôi, hơn tôi.

Hôm đó là lần đầu tiên tôi về nhà tự mở Phúc Âm ra đọc lại sau mấy năm đọc máy móc với sinh viên. Không phải tôi đến với Lời Chúa đâu, tôi muốn chỉ đọc lại tiểu sử của một Người Bạn mà tôi thấy giống mình. Nhưng khi đọc Lu-ca về giây phút cuối cùng của Giêsu, thì tôi không còn hiểu gì nữa. Lu-ca viết: "*Lạy Cha, con phó linh hồn con trong tay Cha*". Tôi không thể hiểu **tại sao một người bị bỏ rơi đến chết như thế mà vẫn còn tin tưởng và phó thác vào Cha mình.**

Tôi đến trao đổi với cha Ánh. Cha lắng nghe thật lâu mà không nói tiếng nào. Cuối cùng cha đề nghị cùng đọc một đoạn khác của Lu-ca: đoạn "*Người con hoang đàng*". Tôi hiểu ý cha và bảo rằng tôi không muốn xưng tội đâu, vì tôi không biết phải xưng thế nào, tội của tôi nhiều quá. Cha Ánh bảo: "*Anh cứ nói với Chúa những gì anh nói với tôi này giờ...*" Rồi cha quỳ xuống trước mặt tôi và làm dấu Thánh Giá. Bầu trời như sụp đổ! Không còn một linh mục khuyên nhủ một người "con hoang đàng" mà chỉ còn Thiên Chúa qua đại diện của Ngài đang quỳ cầu xin dưới chân tôi. Tôi choáng váng. Trước mặt tôi là hình ảnh một Thiên Chúa quỳ xuống để khẩn cầu tôi, để xin lỗi tôi: xin lỗi vì đã đem tình yêu vô biên của Người mà xúc phạm đến trái tim ti tiện của tôi.

Không thể nào đứng vững được nữa, tôi sà xuống bên cha và lấp bắp: "*Lạy Cha xin Cha tha tội cho con...*" Tôi chỉ nói được có thế, rồi nghẹn họng... Nước mắt cứ chực trào. Lâu thật lâu, tôi nghe: "*Cha tha tội cho con...*" và tôi đã òa lên khóc. Kể từ ngày có trí khôn, không bao giờ tôi khóc, tôi ghét cái sự ướt mướt của đàn bà. Hèn! Thế mà hôm đó tôi đã òa khóc như một đứa con nít.

Và quả thật, kể từ ngày hôm đó tôi đã trở thành một đứa con nít trong tay Cha trên Trời, Đấng đã yêu tôi đến độ cho tôi cái đặc ân bị bỏ rơi giống như Con Chí Ái của Ngài. Tôi đã chấp nhận lại cuộc đời và cuộc đời đã chấp nhận tôi. **Vâng, tôi là một đứa con hoang đàng trở về sau 10 năm chống đối, bởi vì tình yêu của Ngài mạnh hơn sự căm thù của tôi.**

Tôi kể lại cuộc đời mình theo lời đề nghị của một linh mục trẻ luôn thao thức gửi những chứng tích của Tình Yêu Thiên Chúa đến cho mọi người. Tôi viết lại đây theo đức vâng lời, vì tôi nghĩ đã đến lúc cuộc đời của tôi không còn thuộc về mình nữa. Sở dĩ tôi kể lại những đêm đen của đời mình, ấy không phải vì cuộc đời tôi có cái gì đáng nghe hơn cuộc đời một ai khác, nhưng chỉ để nói lên một điều mà hẳn nhiều người sẽ cho tôi là lộng ngôn nếu tôi không kể cái biến cố khiến tôi trở lại.

Và đây là điều duy nhất tôi muốn nói với những ai đang ở trong cô đơn, tuyệt vọng, tội lỗi như tôi trước đây: Bạn từng nghe Thiên Chúa là một người Cha Nhân Lành đang chờ đợi bạn trở về xin lỗi Người, để Người mặc cho bạn chiếc áo đẹp, mở tiệc lớn ăn mừng vì tìm lại một đứa con hoang đàng. Sai rồi! Đây chỉ là câu chuyện trong dụ ngôn! Nhưng trong thực tế cuộc đời, Chúa không hề đợi bạn trở về. **Người vẫn theo sát bạn, quỳ dưới chân bạn mà khẩn cầu, mà xin bạn tha thứ cho Người, bởi vì Người đã xúc phạm bạn khi yêu thương bạn, bất chấp mọi vết nhơ mà bạn đã tạo ra cho tâm hồn chính mình.**

Bạn hãy nhìn xuống đi, rồi cũng như tôi, bạn sẽ bắt gặp Thiên Chúa đã quỳ dưới chân bạn từ lâu để khẩn cầu. Xin bạn hãy thương xót Người. Bạn nở lòng nào...

**Phan-xi-cô Xa-vi-ê N
Ngọc Nga sưu tầm**



BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

Chuyện giọt nước

Có một giọt nước nằm một mình trên bãi cát. Là nước, nhưng nó đang khát, vì nó có một mình, cô đơn, quanh quẽ. Đàng xa là đại dương mênh mông đầy ấp nước. Nhưng nó không biết. Nó cứ cô đơn, khát khao, mong chờ và nằm yên trên cát.

Biển mênh mông ngoài xa nhìn thấy nó. Nhưng nó không thấy biển, không biết có biển, vì nó không tìm kiếm. Mọi người qua lại hỏi: sao nó không hòa mình vào biển khơi? có người bảo nó: biển ở gần đây thôi, đứng lên, đến với biển đi. Đáp lại nó chỉ thụ động như nằm yên. Nó không nằm yên, nó đang gồng mình chịu những cơn nắng cháy da từ mặt trời chiếu xuống, nó sắp bốc hơi và biến mất, nó cố gắng né tránh những bước chân qua lại, nó sợ bị đè nát, tan chảy. Sức sống yếu dần, thể tích ngày càng giảm bớt, sự chịu đựng còn rất ít, thoi thóp, suy kiệt, nó sắp chết.

Biển nhìn thấy nó, chờ đợi nó hòa mình vào biển khơi, biển mãi chờ, còn nó bây giờ thực sự đã nằm yên. Một quyết định: biển vươn mình, giang rộng đôi tay, một con sóng ủa vào bờ, chưa tới chỗ giọt nước nằm. Biển lại tiếp tục một con sóng, một con sóng và một con sóng nữa... Biển đã chạm đến giọt nước, và biển hòa tan trong giọt nước, vì giọt nước không chịu hòa tan vào biển. Giọt nước như nắng hạn gặp cơn mưa rào, nó no đầy thỏa thuê, nó không còn khát, không còn thoi thóp, nó tràn đầy sức sống. **Vì biển yêu nó. Nó nhỏ bé là vậy nhưng không chịu hòa mình trong biển khơi, thế mà biển mênh mông dường ấy lại sẵn sàng hòa tan trong giọt nước nhỏ bé.**

Làm sao hiểu được đó là tình yêu. Là sự trao ban không toan tính. Biển chính là Cha nhân lành, còn giọt nước là con người nhỏ bé, yếu hèn, đầy tội lụy và chẳng tìm kiếm yêu thương. Thế đấy! Tôi cứ là giọt nước, Chúa cứ là đại dương. Hôm nay đại dương hòa mình vào giọt nước, ngày mai, giọt nước tôi đây lại bắn tung vào bờ, và lại cô đơn, lại khát khao, lại thoi thóp. Nhưng biển không bao giờ bỏ giọt nước, biển lại tràn vào bờ để mang sự sống đến cho tôi. Vì Lòng Thương Xót của BIỂN không bến bờ.

Theresa Thu Hằng – CD LTX Gx Hòa Bình

Viết lại từ bài giảng của cha Fernand ngày 25/6/2010 tại nhà thờ Gò Vấp.



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Tìm hiểu Thông điệp DIVES IN MISERICORDIA
Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót



(Tiếp theo)

Lm FX. Bảo lộc

Bài 5: DỤ NGÔN NGƯỜI CHA NHÂN TỬ

1. Để hiểu trình thuật Lc 15, 12-32

* Tin Mừng theo thánh Luca được mệnh danh là *Tin Mừng về Lòng Thương Xót*.

Tin Mừng thứ ba này được viết cho dân ngoại, vốn thờ đa thần. Thánh Luca muốn làm nổi bật Lòng Thương Xót của Chúa đối với mọi người, nhất là những người tội lỗi và những người không thuộc dân Do Thái.

Các dụ ngôn đặc sắc mà Luca thuật lại cho độc giả: *con chiên lạc, đồng bạc mất được tìm thấy, người Samaritanô nhân hậu*. Dụ ngôn này được gọi là «chuyện ngắn vĩ đại nhất thế giới».

* Luật chia gia tài của người Do Thái: Con cả: được 2/3; Con thứ: được 1/3 gia tài. Chia gia tài khi còn sống để nghỉ ngơi, rời khỏi việc kinh doanh.

* Ba vật biểu tượng chỉ sự phục hồi phẩm giá cho người con hoang đàng trở về.

① *Áo dài* => sự tôn trọng

② *Nhấn* => quyền bính

③ *Giày dép* => dấu hiệu làm con, khác với tình trạng nô lệ (đi chân không)

2. Thái độ ứng xử của người cha

Người Cha không tranh luận, cũng chẳng khuyên răn người con thứ trước khi chấp nhận yêu cầu của nó. Ông dám chấp nhận để cho đứa con trả giá đắt vì chọn lựa và quyết định của mình. Phải chăng ông là người thiếu trách nhiệm? Nhiều bậc cha mẹ trong chúng ta ngày nay không xử như ông!

Trái lại, đối với người anh cả, người Cha lại nhẫn nại khuyên lơn, dẫn giải cho anh ta hiểu ý nghĩa của niềm vui đoàn tụ với con người đã mất, nay lại tìm thấy.

Chúa Giêsu không tin rằng con người hư hỏng hoàn toàn. Người tìm mọi cách để phục hồi phẩm giá cho con người.

Con người chỉ thực sự là chính mình khi trở về nhà Cha, ở trong nhà của Cha. Phẩm giá của người con chỉ được tìm thấy trong tương quan với người Cha mình.

Người con cả không nhận thức được điều này, trong khi đứa em xa nhà, xa Cha, mất mát tất cả rồi mới ý thức lại phẩm giá đã bị đánh mất này.

❖ ĐÚC KẾT CHIA SẺ LỜI CHÚA Lc 15, 12-32

① Điều gì đánh động tâm hồn Anh Chị nhất khi đọc lại dụ ngôn Người Cha nhân từ lần này?

② Người Cha trong dụ ngôn phản ảnh thái độ đặc thù nào của Thiên Chúa là Cha chúng ta?

③ Kinh nghiệm làm cha mẹ đã trải qua không ít lần đau khổ vì con cái. Anh Chị thường phản ứng như thế nào khi phải đối diện với sự bất lực của bản thân đối với con cái?

④ Đoạn Tin Mừng này mời gọi cá nhân tôi canh tân điều gì trong cuộc sống hàng ngày?

CÂU 1:

➤ Nhiều lần nghe giảng trong thánh lễ về dụ ngôn người con hoang đàng, lần này đọc lại nhấn mạnh về lòng CHA nhân từ, tức là nhấn mạnh đến Lòng Thương Xót Chúa. Thay vì vui mừng như người Cha, sẵn sàng tha thứ và quên đi mọi lỗi lầm của em, người anh không biết xót thương em mình.

➤ Cảm nhận chính mình là người con hoang đàng, khi trở về người Cha không hề chấp tội, vì Cha đã trông đợi chúng ta từ lâu rồi. Cha đã tha thứ và phục hồi quyền làm con cho chúng ta. Điều đánh động tâm hồn nhiều nhất khi cảm nhận tình yêu, Lòng Thương Xót của người Cha đối với người con tội lỗi phá tan gia sản trở về, người Cha đã không hề trách mắng không để ý nghe hết lời thú tội và xin tha thứ của con mà lại vui mừng ôm hôn, đón nhận và săn sóc người con sau bao năm bỏ gia đình đi hoang.

➤ Lòng nhân từ và sự tha thứ của người Cha.

➤ Điều lắng đọng trong tâm hồn chúng ta nhất là câu Lc 15, 18 và 19-24

➤ Chúng ta phải biết cảm nhận rằng Thiên Chúa luôn yêu thương và sẵn sàng mời gọi những người con lầm đường lạc lối trở về, nên chúng ta cần biết ăn năn hối lỗi

CÂU 2 :

➤ Thiên Chúa đã tỏ lòng bao dung, từ bi cao cả của Ngài đối với nhân loại, Ngài đã ban tình thương và tha thứ vô điều kiện và nâng niu nhất đối với những người con trở về.

➤ Nét đặc thù của Thiên Chúa, cha chúng ta đó là sự tha thứ và đầy lòng yêu thương.

➤ Tình yêu khôn tả của Ngài - chưa hết Ngài còn thương xót và tha thứ mãi không thôi.

➤ Người Cha trong dụ ngôn phản ảnh thái độ: *chạnh lòng thương* và người Cha *luôn yêu thương tha thứ tất cả*.

➤ Người Cha nhân hậu – phản ảnh tình thương của THIÊN CHÚA– gần gũi – cho phục hồi phẩm giá làm con trong nhà – mặc dầu người con thấy mình không xứng đáng làm con – điều này nói lên Lòng Thương Xót CHÚA đối với nhân loại.

CÂU 3 :

➤ Khi đau khổ vì con cái: Nhìn lại bản thân làm cha mẹ đã đối xử với con cái phù hợp với giáo lý CHÚA đã dạy chưa?

➤ Trong hoàn cảnh xã hội hiện nay, rất khó khăn trong việc giáo dục con cái, cần phải dựa vào nền giáo dục đức tin và cần

nhất là phải cầu nguyện để được CHÚA soi sáng và thêm nghị lực, cùng thánh hóa con cái.

➤ Chúng ta chấp nhận yêu thương con cái và cầu nguyện, hy sinh hãm mình, cậy trông và tín thác vào Lòng Thương Xót Chúa.

➤ Khi bất lực trước con cái, chúng tôi thường cầu nguyện và phó thác cho Lòng Thương Xót CHÚA.

➤ Khi bất lực nói con cái không nghe – một phần do ảnh hưởng xã hội, một phần do tác động xấu xui khiến cha mẹ rất buồn khổ – thì mình phải rà soát lại lối sống của mình xem có gương mẫu không? Có cầu nguyện thường xuyên không? Có đọc kinh tối với con cái? Cha mẹ có sống theo giáo dục Kitô giáo như lời Chúa dạy không? Nếu không, thì mình phải uốn nắn lại mình trước khi đưa ra lời khuyên cho con cái.

CÂU 4 :

➤ Gia đình nên có người sống đức tin vững vàng để lèo lái con thuyền gia đình. Dù đời đầy phong ba bão táp, nếu có đức tin vững chắc, con thuyền đó sẽ lướt qua. Chỉ sợ gia đình không có ai là người giữ vững cột trụ đức tin để lèo lái con thuyền gia đình!

➤ Noi gương Chúa GIÊSU, luôn tha thứ cho con cái; dù con như thế nào đi nữa, thì cũng là con của mình.

➤ Mời gọi canh tân đời sống nội tâm, sám hối và quyết tâm trở về, đồng thời cũng kêu mời chúng ta biết nhẫn nại trong yêu thương như Chúa, vì CHÚA hằng nhẫn nại đợi chờ chúng ta mặc dù chúng ta luôn luôn phản bội CHÚA.

➤ Trước hết, chúng ta cần canh tân chính bản thân và thánh hóa đời sống đạo, làm gương sáng cho các con. Đồng thời, biết tha thứ, dung hòa cũng như chia sẻ sự mâu thuẫn giữa các con với nhau. Như thế, thực hiện được điều CHÚA dạy là yêu tha nhân.

➤ Cần phải dẹp bỏ tính ích kỷ, kiêu căng và biết tha thứ cho tha nhân.

➤ Cảm nghiệm được Lòng Thương Xót Chúa và biết tạ ơn CHÚA cho dù trong bất cứ hoàn cảnh nào của cuộc sống.

TIN TỨC SINH HOẠT

❖ Công tác phát triển LTX ở Giáo phận Vĩnh Long

Ngày 29/9/2010, Ban Phát triển CD LTX GP đã đến Họ Đạo Bến Tre, thuộc Hạt Bến Tre, GP Vĩnh Long để phổ biến Lòng thương xót Chúa và đã gửi tặng Họ Đạo Bến Tre: 50 Linh Ảnh LTX Chúa, 50 Kinh LTX và 50 Ảnh Đức Mẹ. Được biết mỗi thứ Sáu hàng tuần đều có giờ đọc kinh tôn vinh LTX Chúa.

Ngày 1/10/2010, Ban Phát triển CD LTX GP đã đến Họ Đạo Đức Hòa, để mở giờ cầu nguyện LTX lúc 15 giờ, và gửi tặng một Linh Ảnh Lớn để cộng đoàn châu trong nhà thờ, 50 Linh Ảnh LTX Chúa, 50 sách kinh LTX và 50 Ảnh Đức Mẹ. Cha **Giuse Nguyễn Hữu Nha**, Chánh sở Nhà Thờ Đức Hòa (GP Vĩnh Long) cảm ơn Quý Ân Nhân và BCH CD LTX GP, đã gửi Linh Ảnh để giúp bà con hăng say hơn trong việc đến với LTX Chúa.

❖ Thánh lễ ra mắt BCH CD LTX Giáo xứ Thị Nghè

Vào lúc 16g ngày 23/9/2010, cha Linh hướng CD LTX Phêrô Giuse Maria Hà Thiên Trúc đã dâng Thánh lễ Tạ ơn và ra mắt BCH Cộng Đoàn LTX Giáo xứ Thị Nghè.

BCH CD LTX Chúa Giáo xứ Thị Nghè gồm 4 thành viên:

- Trưởng : Bà **Maria Lê Thị Tranh.**
- Phó : Bà **Maria Nguyễn Thị Ra.**
- Thư Ký : Bà **Maria Nguyễn thị Huệ.**
- Thủ Quỹ: Bà **Maria Đình Thị Thảo.**

Xin chúc mừng và cầu chúc cho CD LTX Giáo xứ Thị Nghè phát triển ngày càng vững mạnh để phổ biến và đem tình yêu Lòng Thương Xót chúa đến cho mọi người.

CHIA BUỒN

Được tin cháu **Giuse Phạm Đình Phong**, là thứ nam của anh **Giuse Phạm Đình Vinh**, UV Thông tin Liên lạc CD LTX GP, đã được Chúa gọi về ngày 19/10/2010, hưởng dương 28 tuổi. Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp Hành CD LTX GP và các Giáo Hạt xin chia buồn cùng anh và gia đình, xin Chúa cho linh hồn **Giuse** sớm về hưởng hạnh phúc Nước Trời.

Đổi mới tại Tâm

Lm Tâm Giao



I. Khuynh hướng thích đổi mới

Ngày nay, người ta thường xuyên thay đổi điện thoại di động, xe cộ, nhà cửa, áo quần, kiểu tóc cho hợp thời, tiện lợi hơn... hoặc chứng tỏ sự thành đạt của mình. Không ít người cũng đổi chỗ làm, nghề nghiệp để tăng doanh thu. Có người còn thay đổi bạn, môi trường sống, để giải sầu hay để tìm kiếm, khám phá một thế giới mới lạ, hoặc ra khỏi cái đờn điệu quen thuộc hàng ngày. Thậm chí đôi khi người ta còn đổi thay người yêu hay người bạn đời đã từng chia ngọt sẻ bùi nhiều năm liền, vì không hạnh phúc bên nhau như thưở ban đầu.

Nhưng người buồn cảnh có vui đâu bao giờ! Thực vậy, chuyện buồn vui chủ yếu nằm ở trong lòng người. Cũng thế, con người được đổi mới không do quần áo, nhà xe, tiện nghi, chức vị, bằng cấp hay danh tiếng. Những thứ ấy vẫn ở ngoài tôi. Vẫn còn là con người cũ nếu tâm hồn tôi chẳng thay đổi gì.

Ngay cả khi đã lãnh Bí tích Hòa giải, mà tôi không để cho ân sủng và tình yêu của Thiên Chúa tác động sâu xa đến tâm hồn, thì tôi cũng chưa mặc lấy con người mới. Đổi mới thực sự phải diễn ra trong con tim của mỗi người chúng ta.

Vẫn biết rằng ta chỉ đón nhận đạo lý và đưa vào hành động khi đã tâm phục, nhưng tôi không nghĩ như những người chủ trương “đạo tại tâm” để rồi khước từ lãnh nhận bí tích hay tham dự Thánh lễ, vì con người không chỉ là linh hồn, mà còn là một thụ tạo gồm tâm hồn, tâm lý và thể xác nữa..

Những thay đổi bên ngoài là cần thiết và là phương tiện để đổi mới nội tâm. Chẳng hạn như xa thành phố hai ngày cuối tuần, sống tĩnh lặng trong một tu viện để hồi tâm; tìm đến sống giữa thiên nhiên một thời gian để giải tỏa căng thẳng, lấy lại quân bình... Tuy nhiên, chỉ khi đổi mới cái “tâm”, chúng ta mới có thể canh tân đời sống thật sự. Sự đổi mới đích thực nằm ở tâm lòng của mỗi người.

II. Làm thế nào để đổi mới cái TÂM ?

1. Biết mình và làm chủ cái tâm của mình.

Thánh Augustino, một con người vốn có một quá khứ tội lỗi, vẫn thường cầu nguyện rằng: *“Lạy Chúa, Xin cho con biết Chúa và xin cho con biết con”*. Vì sao ngài cầu nguyện như thế? Thừa bởi vì khi hiểu biết Chúa nhiều, chúng ta sẽ hiểu biết mình hơn. Và chúng ta cũng có thể nói ngược lại, khi biết con người thật của mình với những giới hạn, yếu đuối, bất trung chúng ta cũng sẽ kinh nghiệm về Chúa, về Lòng Thương Xót, về quyền năng của Chúa nhiều hơn.

Bộ tranh “Thập mục ngưư đồ” của anh chị em Phật tử diễn tả hành trình thanh tâm của con người. Đầu tiên con người đi tìm cái tâm của mình được diễn tả qua hình tượng con trâu. Khi tìm được rồi thì phải điều khiển được nó, nuôi dưỡng, cưỡi trâu, hoà nhập với trâu, trở về nguồn cội. Cuối cùng là bức “Thõng tay vào chợ” để cứu nhân độ thế. Với chiều dài của tuổi đời và bề dày kinh nghiệm sống, có lẽ ai trong chúng ta đã nhận thức được phần nào điểm mạnh và yếu hay ánh sáng và bóng tối nơi cái tâm của mình rồi?

2. Những đặc điểm của một trái tim mới

2.1. Con tim không ngừng tha thứ

Vì tha thứ là thay đổi mối quan hệ giữa chúng ta với người mà chúng ta đang hờn giận hay thù hận. Tha thứ là trao ban cho người có lỗi cơ hội để vươn lên, là tặng cho họ niềm hy vọng có thể đổi thay, có thể bắt đầu lại.

Thiên Chúa giàu Lòng Thương Xót đã không ngừng dành cho ta nhiều cơ hội như thế, Ngài không chấp nhất tội lụy của ta, không dừng lại ở quá khứ làm lỡ

Chính bản thân người tha thứ sẽ được biến đổi trước. Vì sao? Vì tâm hồn ta sẽ được bình an, thanh thản. Nhờ đó, ta sẽ làm các việc khác một cách xuôi chảy.

2.2. Con tim thường trực lắng nghe

Nhà khoa học sẽ phản đối khi chúng ta nói con tim lắng nghe, vì con người vốn nghe bằng tai cơ mà. Vâng! Cũng chính vì chúng ta chỉ nghe nhau hay nghe Lời Chúa với thính giác mà thôi, nên chúng ta đã để ngoài tai nhiều sứ điệp quý báu và

nhieu chỉ dẫn hữu ích. Do đó, tâm hồn chúng ta chưa đổi mới được, con tim chưa hề bị lay động chút nào. Lắng nghe bằng trái tim, chúng ta sẽ nghe sâu xa hơn. Nghe sâu hơn là nghe được tiếng lòng của tha nhân, những điều có thể được diễn tả không bằng lời nói, nhưng bằng ánh mắt, thái độ, khát vọng. Nghe xa hơn khi chúng ta biết đặt mình vào hoàn cảnh của người đang nói chuyện với mình, chứ không dừng lại ở nội dung của vài lời trao đổi nhất thời.

Lắng nghe để hiểu biết Chúa hơn: Cầu nguyện là đối thoại với Thiên Chúa, nhưng trong thực tế, chúng ta thường độc thoại. Chúng ta kể lể, cầu khẩn Chúa hết thứ này đến thứ khác. Nhưng mấy khi chúng ta để tâm hồn lắng đọng và tỉnh lặng để nghe Chúa như Samuel. Samuel ở ngay trong đền thờ, gần hòm bia giao ước, biểu hiện sự hiện diện của Thiên Chúa, thế mà muốn nghe được tiếng Chúa, cậu còn phải nhờ đến sự xác minh và chỉ dẫn của thầy là Êli. Huống chi, chúng ta ở giữa chợ đời ồn ào, bon chen, náo động như thế này thì làm sao nghe được tiếng Chúa! Cần tập lắng nghe nhiều hơn khi cầu nguyện. Chúng ta cần thường xuyên thưa với Chúa khi cầu nguyện như Samuel rằng: *“Lạy Chúa, xin hãy phán dạy, vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe”* (1 Sm 3,10).

Lắng nghe để hiểu biết tha nhân hơn: Nhiều gia đình bất hòa, lục đục, cãi vã tới ngày thậm chí ly dị nhau chỉ vì không biết lắng nghe nhau. Cả chồng lẫn vợ đều tranh nhau la lối, mắng nhiếc nhau để rồi hàng xóm hay con cháu bị bắt buộc phải nghe những lời lẽ chẳng thanh tao chút nào. Không ít bậc cha mẹ thường than phiền con cái chẳng chịu nghe lời mình, thế nhưng thử hỏi những bậc phụ huynh có để cho con cái nói không? Và khi con nói chúng ta có thật sự để tâm nghe, cảm thông và tìm hiểu cặn kẽ tâm tư của con cái mình không?

Sự thiếu lắng nghe và đối thoại là nguyên nhân làm phát sinh biết bao nhiêu bi kịch. Không lắng nghe với con tim, chúng ta rất dễ hiểu lầm nhau, và khó cảm thông cho nhau. Biết đặt mình vào vị trí của chồng, vợ hay con cháu, chúng ta sẽ hiểu nhau hơn. Đối thoại cần thiết trong mọi mối tương quan: với Thiên Chúa cũng như với con người, kể cả đối với con cháu,



những người nhỏ hơn chúng ta, kể cả những ai thuộc quyền hướng dẫn của chúng ta.

Để có thể tập lắng nghe, trước hết chúng ta cần làm một cuộc “xuất hành” ra khỏi “cái tôi” (lúc nào cũng đúng) của mình. Tự ái là trở lực khó vượt qua để đối thoại và lắng nghe. Vì không được lắng nghe bởi những người trong gia đình, nhiều bạn trẻ đã tìm đến người ngoài để được lắng nghe và vì thế dễ gặp nhiều nguy hiểm khôn lường. Khi gia đình không còn là tổ ấm, là chỗ dựa và môi trường của đối thoại nữa, người trẻ sẽ bung ra ngoài và sẽ dễ dàng lạc lối, vấp ngã hơn. Số lượng thanh thiếu niên bỏ nhà đi sống lang thang càng ngày càng tăng, là một hiện trạng khiến chúng ta phải suy nghĩ về việc đối thoại trong gia đình.

2.3 Một con tim quảng đại chia sẻ

Con tim nhân loại của chúng ta rất bé nhỏ nhưng cũng rất vĩ đại. Vì Tâm bé nhỏ nên rất giới hạn, mà theo quan niệm Á đông, sự giới hạn này do thất tình là: hỉ, nộ, ai, cụ, ái, ố, dục. Hơn nữa, theo niềm tin Kitô giáo, giới hạn này do bởi tội lỗi. Tội lỗi đã làm giảm năng lực yêu thương, gây suy yếu cho tâm lực của chúng ta.

Tuy nhiên, con tim chúng ta thật là vĩ đại nếu được mở ra, nếu biết chia sẻ. Chia sẻ là biết cho đi chính mình để được đổi mới. Một con tim chia sẻ không bao giờ là “trái tim ngục tù”. Một con tim biết chia sẻ ví như con sông hay dòng suối, với dòng nước liên tục chảy hết nơi này qua nơi khác, do đó nó luôn luôn được đổi mới và giúp ích cho đời. Trái lại, ao tù, vì chỉ khu khu giữ lại cho riêng mình những gì nhận được mà chẳng dám cho ai, nên nước trong ao dễ bị vẩn đục, dơ bẩn. Một dòng nước vẩn đục có thể trở nên trong xanh nhờ sự thanh luyện của tình thương! Nhiều tâm hồn chai đá, nhiều “trái tim ngục tù” bị giam cầm trong nỗi uất hận đã được giải phóng, được khai mở nhờ sự thương cảm và tình thương của những con tim biết chia sẻ. Nhiều trẻ lang thang bụi đời đã thành nhân nhờ tấm lòng của các giáo dục viên đường phố.

Ngoài ra, có một thực tế mà ai từng sống đều cảm nhận được, đó là một trái tim dám chia sẻ thường là một trái tim đau khổ: đau khổ vì người khác, đau nỗi đau của anh chị em. “Bác ái là đau xót”, một tu sĩ dòng Don Bosco đã chia sẻ cho tôi cảm

nghiệm rất thật này khiến tôi và nhiều anh em khá ngỡ ngàng khi vừa nghe. Nhưng quả thực, một con tim biết chia sẻ là một trái tim rất dễ bị tổn thương, nhưng đó chính là một trái tim vĩ đại.

2.4 Một con tim nhạy cảm

Một người trẻ vẫn có thể có một trái tim chai lì, xơ cứng và một người cao niên vẫn có thể có một con tim trẻ trung khi nó còn biết rung cảm trước những thao thức, trăn trở hay nỗi đau của đồng loại. Đó là trái tim của người Samaritano nhân hậu.

Khi có tai nạn hay những cuộc ẩu đả xảy ra trên đường phố, người Việt Nam chúng ta thường tụ tập lại để xem. Nhưng phần lớn, chỉ hiện diện như một người bàng quan, như một quan sát viên để rồi về bàn tán. Mấy ai hạ cố nâng đỡ người bị nạn hay hòa giải, vì sợ phiền hà hay tệ hơn nữa còn rước họa vào thân khi lo những chuyện bao đồng như thế!

Tuy nhiên, những “người Samaritano nhân hậu” hôm nay vẫn có mặt đó đây trong xã hội chúng ta, cách công khai hay âm thầm. Nhiều tầng lớp và nhiều lứa tuổi đang dành thời giờ, của cải, tri thức để làm việc thiện nguyện, vực dậy một người lỡ lầm, xoa dịu nỗi đau của anh chị em bất hạnh, hiện diện bên cạnh bao bệnh nhân, cô nhi... hay cầu nguyện cho những ai đang gặp sầu khổ. Đó là một tín hiệu của Tin Mừng, dấu chỉ của nền văn minh tình thương đang được xây dựng, bởi những người môn đệ Chúa Kitô và cả những “Kitô hữu vô danh”. Vì *“Đâu có tình yêu thương ở đấy có Đức Chúa Trời”*. Con người ngày nay rất cần đến những tấm lòng nhân ái như người ngoại giáo mà Chúa Giêsu đã từng đề cao .

Đọc được những dấu chỉ Tin Mừng trong xã hội hôm nay, tôi nhận ra và gặp gỡ Chúa Kitô đang sống và hành động. Và dấu hiệu của người đã thực sự gặp gỡ Đức Giêsu Kitô là sự đổi đời. Họ thay đổi nội tâm, đổi mới lối nhìn: từ cách nhìn con người, biến cố và cuộc đời đến cách tương quan với người khác... Mađalêna, thiếu phụ Samaritanô, người phụ nữ ngoại tình, Giakêu, Lêvi, Phaolô ngày xưa và biết bao con người ngày nay đã đổi mới khi gặp gỡ Đức Giêsu Kitô. Còn tôi đã thay đổi gì sau khi gặp Thầy Giêsu qua kinh nguyện, trong Thánh lễ hoặc qua các sinh hoạt tông đồ, đoàn thể? Tôi cần từ bỏ gì để có thể mặc lấy “con người mới”?



Cõi tạm

Maria Mỹ Ánh
CD LTX Gx Hòa Bình - GV

Từ nhỏ tôi đã được đọc “*Đời người tín hữu là đời tạm gửi, như lữ khách lưu đày xa quê hương, chúng ta hằng nhớ nhung, mong mỏi ...*” Quê hương ở đâu? Và mong mỏi điều gì?

Mỗi khi về quê đám giỗ ba mẹ, lên thăm nghĩa trang trên một ngọn đồi thoải thoải. Ngồi đó một mình trong sự im lặng tuyệt đối, chỉ có tiếng gió thổi qua cành lá. Không khí không hề nặng nề, trái lại rất thoáng đãng vì không có ai thờ cả, chỉ có một mình tôi. Cây cối nhiều nên lượng dưỡng khí thừa mưa làm cho lá phổi thật dễ chịu sau những năm tháng sống chật chội ở thành phố lớn đầy bụi bặm và hơi người. Nơi cần dưỡng khí để thở thì không một bóng cây, chỉ có những khối bê tông khô cứng, chói chang dưới ánh nắng, và một lượng bụi khói khổng lồ từ xe hơi, xe gắn máy thải ra và cả hơi người chen chúc nhau không một khoảng hở. Còn nơi thừa mưa màu xanh và không khí tốt lành thì tịnh, không có một người để thở. Đưa mắt nhìn những năm mộ im lìm dưới nắng chiều đã nhạt. Đưa tay lên sờ lên khối bê tông giữ chặt hai người thân yêu của mình dưới lòng đất lạnh, tôi như sống lại những ngày còn có ba mẹ thân yêu bên mình. Dưới những tắc đất lạnh lẽo này, ba mẹ tôi đã an nghỉ sau một đời vất vả để nuôi nấng anh chị em tôi. Khi có người ra đi, ta hay thấy câu “An nghỉ trong Chúa”. Tôi tự hỏi: Những người nằm đây họ có thật sự an bình khi từ giã cuộc sống này chẳng? Cuộc sống này là cõi tạm, nhưng những gì ta có lại là thật. Chồng ta, vợ ta, con cái, anh chị em, họ hàng, bạn bè... Tất cả đều có thật. Ta liên đới với họ về mọi mặt và đã chịu một phần trách nhiệm nặng nề với họ. Ta ra đi để họ ở lại hoặc một trong số họ ra đi và ta ở lại thật cũng không dễ dàng! Thế thì CÕI TẠM này đã gắn bó với ta dù so với đất trời

thì chẳng là bao, nhưng trăm năm ấy biết bao nhiêu tình? Ta không thể nói rằng cuộc đời này không có nghĩa gì với ta, ta chỉ sống tạm gởi nhờ để chờ ngày về với cuộc sống vĩnh hằng. "Nơi ấy" ta chưa đến, nhưng "Nơi này" ta đang ở. Sống không trọn vẹn "nơi này" làm sao mơ được an nhàn ở "nơi kia"

"Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy

Cảnh phù du trông thấy cũng nức cười

Khi hỉ nộ, khi ái ố, lúc sầu bi

Chứa chi lắm một bầu nhân dục" (NCTrú)

Cái "bầu nhân dục" ấy càng lớn thì khi ra đi càng nặng nề, khó khăn. Có câu "Con ơi! Khi sinh ra con khóc, mọi người cười. Con sống sao để đến lúc ra đi con mỉm cười mà mọi người thì rơi lệ". Có lẽ cuộc sống này càng giản đơn, ít hệ lụy, ít của cải, cho nhiều hơn nhận thì khi ra đi sẽ nhẹ nhàng như một cơn gió thoảng:

"Ta phải đi một khi trời đã rạng

Yêu đã xong, ân oán cũng xong rồi

Ta để lại, không mang theo gì cả

Thật nhẹ nhàng như gió, lúc ta đi"(BKQuốc)

Đi vào cuộc trần này chỉ như "một kiếp rong chơi" và ở nơi ta dừng lại, mai sau sẽ đi vào ký ức, mà đã là ký ức thì dù vui hay buồn khi nhớ về cũng khiến lòng ta bồi hồi và dịu êm biết mấy! Ta như thấy lại những tháng ngày xưa cũ cùng những người ta gặp gỡ, ta cười mang, ta liên lụy, ta nặng nợ như một định mệnh gắn liền với cuộc đời ta. Khó khăn biết chừng nào khi xa cách!

Nhìn những ngôi mộ: Có cái thật đồ sộ, thật hoành tráng, có cái thật đơn sơ, có cái chỉ là:

"Sè sè nằm đất bên đường

Rầu rầu ngọn cỏ nửa vàng, nửa xanh" (Nguyễn Du)

Những cái nổi trên mặt đất vẫn còn phân biệt giai cấp sang hèn. Phần nằm sâu dưới mặt đất là một sự bình đẳng tuyệt đối:

Ai cũng chỉ còn có xương hoặc còn chút bụi mùn. Tôi nhớ đến bức tranh của danh họa Picasso vẽ một cái đầu lâu, trong hốc mắt là một cô gái đẹp đang ngồi soi gương, chải tóc! Thật mỉa mai một cách đáng suy nghĩ! Có làm ta "Sức nghĩ lại giặt mình bao xiết kể" không? Nghĩ đến câu chuyện của ông phú hộ và Lazaro mình đây ghẻ lở thì có khi giai cấp trên lại đổi chỗ cho nhau khi ta về "nơi ấy"!

Mỗi khi đi đưa tang cho ai đó, tôi thích câu Thánh ca "*Sự sống này, chỉ thay đổi mà không mất đi*". Vâng, chỉ thay đổi giữa hai trạng thái: động và tĩnh. Suốt một đời người, ta bon chen, ta chạy vạy, ta gồng gánh, ta tìm kiếm... mệt mỏi quá, đã đến lúc:

"Mệt quá cái chân ta này, tìm đến chiếc ghế nghỉ ngơi

Mệt quá cái thân ta này, tìm đến với đất muôn đời" (TCSơn)

Chết là nghỉ ngơi sau những lo toan, vất vả. Chết là hoàn tất công trình Chúa đã tạo nên "*Hạt bụi nào hóa kiếp thân tôi. Để một mai tôi về làm cát bụi ..*" (TCS). Chết là gác lại những phiền muộn, khổ đau, ảm ức, hận thù. Và chết đi là để những hạt giống khác nảy mầm, đơm trái.

Tại sao mọi người lại thích trồng hoa nơi nghĩa trang, khi biết rằng những người nằm ở đó không còn được chiêm ngắm nữa? Phải chăng là để nơi này bớt đi sự ghê rợn của cái chết? Tại sao mọi người lại muốn xây những nấm mộ thật đẹp khi người chết không cần nữa? Phải chăng tất cả những điều ấy là người sống làm cho kẻ sống chứ đâu phải làm cho kẻ đã ra đi. Có khi là để chuộc lại lỗi lầm khi ta đã vô tình, bạc nghĩa, bất hiếu với người nằm đó, muốn được làm điều gì đó cho họ mà không còn dịp nữa? Có khi là chỉ để cho thiên hạ biết đó là cha mẹ của những người giàu có, nổi tiếng? Nhưng cũng có khi đó là tấm lòng của những người con hiếu thảo, gom góp nhau lại để những mong làm cho cha mẹ căn nhà cuối cùng che mưa, che nắng...

Tôi thật sự muốn được thảnh thơi lúc đến nghĩa trang. Bất cứ tiếng động nào dù là lời kinh cũng làm cho họ không được

ngủ ngơi. Hãy tỉnh lặng ngồi đó và nhớ đến họ. Nhớ đến những kỷ niệm họ đã cho ta, những nghĩa nặng tình sâu của một thời gắn bó. "*Họ chết nhưng không mất. Họ vẫn sống qua con cháu của họ*". Vì thế, khi viếng nghĩa trang, mỗi người phải tự hỏi mình: Tôi đã sống như thế nào, để cha mẹ tôi thật sự được nghỉ ngơi? Để cha mẹ vẫn còn sống qua những việc tôi làm mà không phải hổ thẹn.

Thánh Phaolô nói rằng: "*Nếu không có đời sau, thì câu nguyện cho kẻ chết là một điều ngu xuẩn*". Đời sau? "Miền miền viễn xa xôi" ấy mới là nơi ta ở đời đời, "Sinh ký, tử quy", ta chỉ rong chơi một thuở thôi, rồi ta phải về nơi ta đã từ đó mà đến thế gian này. Tất cả những chốn ta qua chỉ là quán trọ, chỗ ít, chỗ nhiều, chỗ thân, chỗ sơ, tình thật, tình hờ... Tất cả chỉ là phù vân:

*"Đừng sợ chi khi có kẻ phát tài
Hoặc cửa nhà tăng thêm vẻ phong lưu
Bởi khi chết chúng đâu mang được cả
Kiếp vinh hoa chẳng theo xuống mộ phần"(Tv49,17-18)*

Hay: "*Kìa thiên hạ thấy người khôn cũng chết,
Kẻ ngu dần dại dột cũng tiêu vong
Bỏ lại tài sản mình cho kẻ khác
Tuy họ lấy tên mình đặt cho miền này xứ nọ ,
Nhưng ba tấc đất mới thật là nhà ,
Nơi họ ở muôn đời muôn kiếp (Tv49,11-12)*

Đi thăm nghĩa trang về lại "ngộ" ra được rất nhiều điều, để thấy những lời Thầy Giêsu nói mới ấm áp làm sao: "*Trong nhà Cha Thầy, có nhiều chỗ ở; nếu không, Thầy đã nói với anh em rồi, vì Thầy đi dọn chỗ cho anh em. Nếu Thầy đi dọn chỗ cho anh em, thì Thầy lại đến đem anh em về với Thầy, để Thầy ở đâu, anh em cũng ở đó*"(Ga14,2-3)

Ta sống làm sao để có thể "xí" một chỗ trong "nhà Cha Thầy" mới là điều để ta đánh đổi bằng bất cứ giá nào. QUÊ HƯƠNG ta là ở chỗ THẦY ở. Và ta MONG MỌI NGÀY TRỞ VỀ ĐÓ để được nghỉ ngơi đời đời.

Đạo hiến Kitô giáo

Là hồi còn thơ, tôi rất thích tháng tám (âm lịch) vì được rước lồng đèn đi quanh trong xóm, được xem lân múa, có ông địa bụng phệ cầm quạt đi sau, được ăn bánh nướng hình con heo có hai con mắt bằng đậu đen. Nhưng trước tháng tám còn có tháng bảy mà tôi cũng rất ưa vì cùng mấy đứa hàng xóm bên lương đi giật đồ cúng. Giật được thì thích lắm, nào là bánh bò, mía khúc, đậu phộng nấu, trái cây... cả tiền xu nữa. Tuổi thơ tôi chưa hiểu từ “vu lan”, chỉ nhong nhóng tháng bảy đến để có bánh quà ăn mà không phải mua bằng tiền. Lớn chút xíu nghe nói mấy thứ đó để cúng cô hồn chết nên không còn ham giật nữa. Lớn thêm một chút thì biết vu lan là mùa báo hiếu, ai còn cha mẹ thì bông hồng cài áo, ai không còn thì hoa trắng cài lên. Tôi thắc mắc: không lẽ một năm báo hiếu chỉ có một lần? Má tôi nói: báo hiếu cả đời cũng chưa xong. Rồi radio cứ hát hoài tuồng cải lương Mục Liên cứu mẹ. Tôi vừa sợ ở ác xuống hỏa ngục, vừa thích cái ông sư có hiếu mà hát cải lương thiệt hay.

Tháng bảy chưa hết mùa vu lan là ngoài đường đã rộn rịp đèn lồng giăng mắc, rồi mùi thơm của bánh nướng bánh dẻo cũng nồng nàn để chuẩn bị cho tháng tám trở về. Ngày rằm vừa qua mấy hôm nên trăng vẫn tròn sáng. Trong tiết trời mát dịu, ban Truyền bá Phúc âm đã tổ chức một buổi trà đàm về đề tài: **Đạo thờ cúng tổ tiên trong văn hóa Việt Nam**. Người đến tham dự là các tôn giáo bạn. Buổi nói chuyện thân tình đã diễn ra trong căn phòng mát lạnh với bánh ngon, trái ngọt, trà thơm. Thuyết trình viên là cha Phanxicô Xaviê Bảo Lộc. Cha trình bày sự ngộ nhận của Phật giáo về Công giáo là không thờ kính tổ tiên trong ý tưởng và trong thực hành. Cha dẫn giải từ chuyện Mục Kiều Liên thảo hiếu cứu mẹ khỏi hỏa ngục đến Đấng sáng lập công giáo là Chúa Giêsu đã sống trọn đạo hiếu với Cha trên trời: *“Người lại còn hạ mình, vâng lời đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự”* (Pl 2,8), và Chúa Giêsu cũng trọn đạo hiếu khi sống ở trần gian: *“Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Nazaret và hằng vâng phục các Ngài...”* (Lc 2,51).

Sự ngộ nhận dẫn đến sự ngăn cách, nhiều người muốn trở thành Kitô hữu vì sợ phải bỏ tổ tiên, ông bà cha mẹ. Trong khi đạo công giáo mời gọi các Kitô hữu sống chữ hiếu triệt để và chữ hiếu đó đã được thể hiện trong đức vâng phục của Chúa Giêsu. Từ Cựu ước dẫn chứng “*Người hãy thờ cha kính mẹ để được sống lâu trên đất nước mà Đức Chúa, Thiên Chúa của người, ban cho người*” (Xh 20,12). “*Hãy lắng nghe cha con, đừng sinh ra con, đừng khinh để mẹ con, khi người già yếu*” (Cn 23,22-25). “*Cha con, con hãy hết lòng thờ kính, và đừng quên ơn mẹ đã mang nặng đẻ đau*” (Hc 7, 27-28). Cho đến Tân ước cũng răn dạy: “*Kẻ làm con hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự vì đó là điều đẹp lòng Chúa*” (Cl 3,20). “*Kẻ làm con hãy vâng lời cha theo tinh thần của Chúa vì đó là điều phải đạo. Hãy tôn kính cha mẹ. Đó là điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa: để người được hạnh phúc và trường thọ trên mặt đất này*” (Ep 6,1-3).

Người Công giáo không kính nhớ ông bà tổ tiên là lỗi đạo làm người (Nhân đạo) và lỗi đạo với Thiên Chúa (Thiên đạo).

Phật giáo có ngày Thanh minh đi tảo mộ, có ngày Vu lan để báo hiếu thì Công giáo chúng ta có ngày mừng 2 Tết để kính nhớ tổ tiên ông bà cha mẹ, có ngày 2/11 để cầu cho các linh hồn gồm những người thân thuộc và mọi linh hồn. Vì thế chữ hiếu không thể thiếu nơi đời sống người Kitô giáo. Và trong mỗi thánh lễ đều có lời cầu nguyện “*Xin Chúa nhớ đến các linh hồn tổ tiên ông bà cha mẹ thân bằng quyến thuộc...*” Chính Thiên Chúa đã phán truyền phải “*thảo kính cha mẹ*” đó là giới răn sau việc thờ phượng Thiên Chúa.

Rồi Phật cũng dạy: “*Thiện cùng cực không gì hơn hiếu, ác cùng cực không gì hơn bất hiếu*”

Đức Cao Đài cũng huấn giáo về đạo hiếu:

Linh hồn thọ lãnh của trời

Xác hồn ta lại nhờ thời mẹ cha

Mẹ cha sanh sản ra ta

Nên chi ta phải trọng mà hiến thân

Tất cả đều mang một điểm chung về chữ hiếu, sẽ không ai quên được đạo hiếu đã ăn sâu trong tâm hồn người dân Việt.

Buổi trà đàm đã diễn ra trong bầu khí thật vui vẻ. Sự trao đổi đã tháo cởi những gút mắc. Bài hát Lòng mẹ được cả cộng

đoàn Phụ xướng lên rất thiêng liêng qua giọng solist Thụy Miên. Khi nghe hết bài hát, cha Sở rất vui. Ngài nói thêm là nét đẹp của người Việt Nam là nuôi con rồi nuôi luôn cháu. Cha nói ngoài tình hiếu thảo của con cháu trong gia đình thì bên cạnh đó còn có tình làng nghĩa xóm. Buổi trà đàm hôm nay đã chứng minh điều này.

Khi má tôi vừa rời xa cuộc đời dương thế, bà đã trở về nằm tại đất thánh của quê nhà thì ba tôi có quyết định trước cho cuộc ra đi sau của mình. Ba nói: *hãy làm lễ hỏa táng cho ba rồi đem tro cốt về nhà để ba con được ở trong nhà, còn được ở gần các con.* Ba sợ ở ngoài nghĩa trang khi xuân tươi, lúc hạ nồng, hay thu vàng đông xám, các con mãi bận việc đời sẽ chẳng nhớ viếng thăm. Ba sợ nắm mồ sẽ lạnh lẽo phủ đầy cỏ lác hay trơn sắc rong rêu. Các con thương quá vì nỗi cô đơn quạnh quẽ trong những tháng ngày ba không có má. Nhưng nỗi nhớ thương má lúc nào cũng mới toanh trong lòng các con, nên cứ vài lần trong tháng các con lại hí hục đạp xe về quê thăm mộ má vì quê nhà không quá là xa. Rồi những ngày lễ đạo, lễ đời hay lễ tết, các con lại cùng các cháu dắt díu nhau về thăm mẹ thăm bà. Anh Hai lấy vợ xa phải qua hai lần phà cũng đèo cháu đích tôn về thăm nội. Một năm cứ thế mà nhiều lần viếng mộ, xin cầu lễ, đọc kinh, rồi năm nào cũng làm giỗ má. Ba già yếu nên chỉ vài lần về thăm bạn trăm năm. Bảy năm sau ba đi về với má. Ba năm cuối đời ba thành người Kitô hữu. Ba thấy lòng các con đối với má nên phút lìa đời ba muốn về nằm bên cạnh má.

Nếu theo truyền thống cũ, chỉ có con trai trưởng mới lo việc phụng dưỡng cha mẹ khi còn sống và lo việc phụng thờ lúc cha mẹ du tiên thì anh em tôi người nào cũng có bàn thờ cha mẹ nơi gia đình riêng của mình. Rồi chúng tôi thỏa thuận mỗi năm sẽ thay phiên nhau làm giỗ ở một nhà. Họ tộc bên ba tôi khác niềm tin nên lúc má qua đời, họ chắc rằng sẽ không có ngày giỗ. Nhưng ngày giỗ đầu của má rồi của ba, không có năm nào mà vắng mặt họ hàng bên nội. Anh Hai ở xa vậy mà khi đến phiên anh làm giỗ, mấy ông chú bác dượng đã già cũng lui hụi rủ nhau đi. Thương nhất là ông dượng chờ một đám con cháu bằng xe ba gác máy băng băng trên đường về quê thăm mộ.

Bên họ tộc ba tôi thay đổi cách nhìn về người Công giáo vì thấy thực tế việc kính nhớ tổ tiên ông bà cha mẹ vẫn được giữ đúng truyền thống xưa. **(Maria Huỳnh Kim – CD LTX Gx Tân Định)**



Hãy tin thác vào Chúa Giêsu Kitô

Joseph.M.Đoàn Văn Thủ
CD LTX Hạt. Thủ Thiêm

Hàng năm, tháng 11 là tháng cầu cho các đấng linh hồn. Cầu nguyện, dâng lễ đền tội, là một cử chỉ rất tốt đẹp và cao quý. Đi theo Chúa và mọi việc làm, đều muốn quy chiếu về việc tất cả vì vinh danh Chúa thì hạnh phúc, vì Chúa hứa sẽ ban cho hết những ai biết làm như vậy.

Cuộc sống trần gian là một hành trình dài, mà mỗi người Kitô hữu phải đi trên con đường của chính mình để về với Chúa. Từ lúc được sinh ra cho đến khi tắt thở là cõi thế. Hành trình đó là lối đi chỉ có một chiều, không đường quay lại. Lúc đương thời làm ăn sinh sống, ai xây nhà cũng làm cửa cái lớn quay ra đường, cho nên khi chết người ta sẽ khiêng xác mình qua cửa đó ra ngoài, để phải bỏ lại tất cả của cải, tài sản cùng mọi sự ở phía sau.

*"Chúa đã lấy mất ánh sáng mắt con, để từ giã phù hoa
Chúa lấy mất sức mạnh con đi, để chẳng mang được gì"*

Nếu ông là vua thì chỉ ít ngày sau sẽ có người khác thay ông, hay dù có là ông bà gì đi nữa thì cũng cùng chung số phận. Xa hơn nữa, sau một thời gian, thân xác đó chỉ còn lại là một bộ xương khô, thứ quan trọng nhất để giúp kẻ nhìn, biết đó là xương người hay xương vật, là cái đầu lâu trống rỗng. Khi nhìn vào những chiếc đầu lâu xếp chung một chỗ, không còn gì là dấu vết lịch sử, thế hệ sau không còn nhận ra được đâu là đầu ông vua, đâu là đầu kẻ lính hầu, đâu là đầu ông tỷ phú, đâu là đầu kẻ ăn xin, đâu là đầu người chiến thắng, và đâu là đầu của kẻ bại trận.

Kết cục nhân gian là thế, mọi sự sẽ qua đi, nhưng ở đó có một điểm giống nhau, mà chỉ những tâm hồn suy tư về sự sống



đời đời mới nhận ra sự thật. Sống ở trên đời ai cũng biết rằng, sớm hay muộn thì mình cũng phải chết, và chỉ được chết có một lần. Như vậy giờ chết của những kẻ theo Đức Kitô thật là quan trọng. Đó là giây phút chọn lựa sau cùng bằng quyền tự do, để được hạnh phúc, hay phải trầm luân, là do quyền tự do chọn lựa của mỗi người, trong đó sự giúp đỡ những người cầu thay nguyện giúp sẽ quyết định rất nhiều cho sự thành công hay thất bại.

Biết rằng, sống tốt sẽ được chết trong ơn phúc Chúa. Thế mà hôm nay nhiều người có đạo mà sống như thế họ sẽ không phải chết bao giờ. "Thiên Chúa đặt sự sống và sự chết trước mặt mọi người, ai thích gì sẽ được cái đó." (Hc 15-17)

Trần gian là trường đua mà Chúa thử luyện con người, là con đường để mọi người đi trong hành trình của mình. Thế nhưng con đường ấy có quá nhiều ngã rẽ và bóng mát: đó là những tụ điểm ăn chơi và những đam mê của cuộc sống, đành rằng ai cũng muốn dừng chân nghỉ tạm, nhưng có người chỉ ngó nhìn rồi lại bước tiếp để đi, song cũng có người ngộ nhận tưởng nơi đó là chỗ cư trú. Để đi hết con đường trần về bên Chúa, người ta sẽ phải tự đấu tranh với chính bản thân mình, một cuộc chiến gian nan, đầy cam go thử thách, để vươn đến nhân đức thiện toàn, không phải chỉ tôi, hay chỉ là bạn, mà là của hết mọi người.

Trong thời buổi mở cửa, giai đoạn bùng nổ của internet và những trào lưu tục hóa, buộc tôi phải nhìn để chọn hướng mình đi. Câu chuyện gia đình bà Thu ở xứ Mỹ Hòa sẽ giúp nhau nhìn rõ họa ảnh cần làm của tháng 11 và đời sống nguyện cầu. Gia đình bà đạo gốc, khi xây dựng gia đình, chồng bà là người ngoại giáo. Nhờ ơn Chúa, hai ông bà được sáu người con. Con gái đầu đi tu dòng Trưng Vương (ở Bùi Môn), những người con kế tiếp đều được nuôi ăn học, nhưng có một đứa rớt vào đúng thời mở cửa, nó theo chúng bạn suốt ngày ăn nhậu, sống buông thả, ba mẹ nói sao nó cũng không nghe, dùng lời nhẹ nhàng dạy bảo khuyên lơn nó không cãi, nhưng cứ chứng nào tật nấy. Ngày cũng như đêm, nó thường xuyên vắng mặt ở

nhà. Bà đi khẩn, đi xin, ở đâu có ơn Chúa, ơn Mẹ là bà đi kêu xin góp nhặt mang về cho con cho cháu.

Thế rồi đến một ngày, nó nhậu với bạn bè say quắc cần câu, cả nhóm rủ nhau vào quán uống nước. Lúc đó nó cảm thấy nhức đầu, nghe người ta nói: "uống Panadol hết nhức", vốn quen ăn nhậu nên nó uống một lần ba viên cho mau khỏi, để lỡ có "độ mới" còn tiếp tục ứng chiến. Nó đâu ngờ đã uống thuốc quá liều...

Thấy nó gục xuống, đồng bạn đỡ lên không được, thế là kêu xe đưa vào bệnh viện và báo tin cho ba mẹ nó hay. Khi ông bà lên đến nơi thì người ta đã chuyển nó vào Chợ rẫy. Tại đây, bác sỹ cho biết nó đã bị liệt não, thân xác nó giờ đây chỉ còn là sự sống thực vật. Bà đứng chết lạng người, đầu óc quay cuồng, tưởng như chân không còn chạm đất. Mọi hy vọng như đi vào ngõ cụt. Sau hai tháng, bác sỹ cho về. Xác hồn nó, cùng mọi sự do nó gây nên, giờ đây bà phải bao bọc hết, vì khi còn khỏe, không có phép hôn phối mà nó đã có hai đứa con. Người phụ nữ gọi là vợ nó đem đến "vất" cho bà phải nuôi con nó!!!

Tạ ơn Chúa, vì bà có đời sống phó thác tin yêu, nên bà nhanh chóng lấy lại cân bằng và bình tâm quyết định cho đoạn cuối cuộc đời của nó, vì sự sống của thân xác nếu hồi phục, có chăng chỉ là phép lạ. Từ lúc hay tin con, bà kêu xin cầu nguyện liên li hàng ngày, với chỉ một niềm phó thác cậy trông "*Lạy Chúa Giêsu con tín thác vào Chúa*", Chúa sẽ cứu linh hồn con của con.

Nghe tin gia đình hữu sự, mọi người đến thăm, ai cũng nói: "*Nó chỉ còn là thực vật, biết gì đâu mà khẩn với cầu!*". Tin ở Chúa, tin ở lòng xót thương của Chúa, bà vẫn tiếp tục khẩn cầu, những lần ghé vào tai nó bà nói: "*Người ta nói với mẹ con chỉ là thực vật, nhưng mẹ tin con vẫn tỉnh và nghe mẹ nói. Con hãy dâng lên Chúa mọi lỗi lầm thiếu sót của con, mẹ sẽ cùng con kêu xin với Chúa, tuy con là thực vật nhưng con hãy nhìn Chúa Giêsu, vì con đang nằm ở trên giường, chứ Chúa phải chịu đau đớn, nhục nhã, ê trể treo trên thập giá. Chúa nhân từ lại hay thương xót, con hợp lời với mẹ, xin Chúa nghe con cầu*

và cứu vớt lấy con". Mỗi lần bà nói như vậy nước mắt nó trào ra. Thế ra thân xác thực vật, nhưng linh hồn người ta vẫn đủ tỉnh để chọn lựa ở giây phút sau cùng. Suốt từ lúc con bà nhập viện cho đến hết mùa Chay, không giờ nào mà bà không kêu xin cho nó, xin Cộng Đoàn Lòng Thương Xót của xứ bà khẩn cho nó. Đi lễ bà cầu nguyện cho nó, đi đường bà cũng khẩn xin cho nó, dù ở bên hay không ở bên con bà cũng đều cầu xin cho nó. Bà luôn tin tưởng và tín thác hoàn toàn vào Lòng Thương Xót của Chúa. Bà tin rằng Chúa sẽ không bỏ con bà, nếu bà cứ tha thiết kêu xin.

"*Thầy nói cho anh em biết, dầu người kia không dậy cho người này vì tình bạn, thì cũng sẽ dậy cho người này tất cả những gì anh ta cần, vì anh ta cứ lì ra đó.*" (Lc 11, 8). Quả thật, nước chảy đá mòn, dầu khô như ngói, nếu cứ tưới nước mãi, nó cũng mọc rêu. Thân xác con của bà là thực vật nhưng bà cứ tín thác kêu xin. Lòng Thương Xót Chúa đã nhận lời bà. Con của bà, đứa con thực vật ấy đã được về với Chúa lúc 22 giờ ngày đại lễ Kính Lòng Thương Xót Chúa năm 2008.

Lạy Trái Tim Cực Thánh Chúa Giêsu, xin cho chúng con luôn biết nhận ra và sống theo Thánh Ý Ngài, biết can đảm hiến dâng vì lòng mến yêu Thiên Chúa và liên lý khẩn cầu Lòng Thương Xót bao la của Cha, vì con đây xin hoàn toàn tín thác vào Chúa.

Ước muốn

Khi con viết nhạc, làm thơ
Xin Ngài gợi ý từ khi bắt đầu
Viết bằng tất cả tin yêu
Nhờ Thần Linh Chúa sớm chiều sáng soi
Tài hèn sức mọn đáng chi
Nhưng mong làm khí cụ cho Ngài dùng
Lời thơ, điệu nhạc xin dâng
Viết gì con cũng muốn vang Ý Ngài.

TRÂM THIÊN THU



Suy tư tháng Mười Một

Thomas Aquinas TRÂM THIÊN THU

Vẫn biết “sinh ký, tử qui” (sống là GỬI, chết là VỀ). Có ai lại không muốn “về” sau những ngày “lưu vong”? Nhưng có lẽ nhiều người vẫn ngần ngại khi đến lúc “lên đường về quê”. Đó là lẽ thường tình của nhân sinh.

Cố Nhạc sỹ Trịnh Công Sơn đã trả lời: “Hạt bụi nào hóa kiếp thân tôi để một mai tôi về làm cát bụi?” Và hạt đó cũng có lúc thấy “mệt nhoài”, khó hiểu, vì không biết “tiếng động nào gõ nhịp trong tôi”.

Bất kỳ ai cũng một lần đối diện Tử thần, dù đang ở độ tuổi nào, có sinh ắt có tử, có khởi đầu thì cũng có kết thúc. Tháng Mười Một không chỉ cầu cho các linh hồn mà còn mời gọi chúng ta suy tư về sự chết, nhìn lại thân phận bất túc, nhỏ bé, yếu đuối và mỏng dòn của mình để nỗ lực “hoàn thiện như Cha trên trời là Đấng hoàn thiện”, không được quên “mình là cát bụi và sẽ trở về cát bụi”.

Cuộc sống không nên tính bằng chiều dài mà bằng chiều sâu và chiều rộng. Có cái chết vô ích và có cái chết ý nghĩa. Có người chết trẻ mà được khâm phục và nhớ mãi, nhưng có người chết già mà không được ai quan tâm hoặc nhắc đến. Têrêsa Hài đồng Giêsu chỉ sống 24 tuổi. Linh mục M. Kolbe đã sẵn sàng chết thay một bạn tù ở Đức, vì ngài thương anh ta còn vợ con. Chính cựu tù nhân đó đã đến dự lễ phong thánh cho Ngài do Đức cố GH Gioan-Phaolô II cử hành. Chiara Luce Badona chỉ sống 19 năm (1971-1990) nhưng đã sống trọn Ý Chúa, ĐGH Benedict XVI đã tôn phong chân phước cho Chiara ngày 25/9/2010. Đức Kitô đã xác định: “Không tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người hiến mạng sống mình vì bạn hữu”.

Trần gian cho đó là ngu dại, là điên khùng, là thua thiệt. Nhưng chính Đức Giêsu đã tiên phong nêu gương khi thực hiện

như vậy. Với con người là ngu xuẩn thì với Thiên Chúa lại là khôn ngoan.

Thánh Phaolô nói: “Chết là giải thoát, là một mối lợi”. Có sống tốt thì cái chết mới thực sự lợi ích. Nói dễ, làm khó. Sống tốt không chỉ là tránh điều ác mà còn phải tích cực làm điều thiện. Thật không hề đơn giản! Trong thư gửi cho cha, thiên tài âm nhạc Mozart đã viết: “Con không bao giờ đi ngủ mà không nghĩ rằng có thể con không còn thấy ngày mai nữa. Sự chết là mục đích thực sự của đời sống. Từ vài năm qua, con đã quen với người bạn tuyệt vời đó. Hình ảnh người bạn đó không làm con sợ mà còn cảm thấy người bạn đó hiền lành và cởi mở”.

Là con người, có lẽ ai cũng từng hơn một lần khắc khoải về thân phận mình. Thánh Augustinô có kinh nghiệm: “Hồn con luôn bồi hồi xao xuyến cho đến khi được an nghỉ trong Chúa”. Thánh Catharine so sánh: “Đời sống là cây cầu, hãy đi qua chứ đừng dừng lại trên đó”. Cuộc đời là tạm bợ, Nước Trời mới là Quê Thật của những ai theo Chúa, thuộc về Chúa và hành động đúng Ý Chúa. Quả thật: Bỏ Ngài thì con biết theo ai? Vì không có Ngài thì con không làm được gì!

Cụ thi hào Nguyễn Du viết trong Truyện Kiều: “Bắt phong trần phải phong trần, cho thanh cao mới được phần thanh cao”. Đó cũng là trần trở về thân phận con người, người Công giáo chân nhận đó là Thánh Ý Chúa. Khó là chúng ta có can đảm vui nhận hay không.

Trong Kinh Hòa Bình, thánh Phanxicô Assisi nhận định: “Chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời”. Chết không là thua thiệt, chết không là hết, mà chết chỉ là chấm dứt cuộc đời dương thế để chuyển bước vào cuộc sống vĩnh hằng, tận hưởng hạnh phúc vĩnh cửu, chiêm ngưỡng Tôn Nhan Thiên Chúa và thuộc về Ngài vĩnh viễn.

Lạy Thiên Chúa Phục sinh, xin xót thương cho các linh hồn về hưởng Tôn Nhan Chúa muôn đời, xin cho chúng con thêm vững mạnh ba đức đối thần và phát triển các đức đối nhân để sống trọn Thiên Ý theo lệnh Ngài truyền dạy. Amen.

Thần dược “LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA” Sứ Điệp Quan Trọng Cho Thời Đại Chúng Ta

(Tiếp theo kỳ trước)

Lm. GW. Kosieki, C.S.

CHỮA LÀNH ÍCH KỶ

ÍCH KỶ

Chỉ nghĩ tưởng, quan tâm đến bản thân mình, tự tôn, tự đại, tìm lạc thú.

TÔN VINH LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA

Hướng về Thiên Chúa thay vì bản thân, chúc tụng và loan báo Lòng Thương Xót của Người.

LỜI THÁNH KINH

"Con hãy về nhà với thân nhân, và loan tin cho họ biết mọi điều Thiên Chúa đã làm cho con và Người đã thương xót con như thế nào" (Mc 5:19-20).

"Con sẽ ca tụng Người giữa muôn dân, lay Giavê, giữa các dân nước, con sẽ đàn ca cho Người, vì ơn của Người cao vượt quá các tầng trời, và lòng thành tín của Người thấu tận mây xanh" (Tv 108:4-5).

LỜI NHẬT KÝ THÁNH NỮ FAUSTINA

- Hãy dâng lời ca ngợi tôn vinh tình thương Cha. (Lời Chúa Giêsu, NK 206).
- Bằng cách này [thực hiện LTX với tha nhân bằng việc làm, lời nói, và lời cầu nguyện] một linh hồn sẽ tôn vinh và sùng kính Lòng Thương Xót Cha (Lời Chúa Giêsu, NK 742).
- Con nhỏ của Cha ơi, Cha trông đợi từ nơi con rất nhiều linh hồn sẽ tán dương Lòng Thương Xót Cha trong cõi đời đời (Lời Chúa Giêsu, NK 1489).
- Cha... đòi mọi người tôn sùng Lòng Thương Xót của Cha (Lời Chúa Giêsu, NK 742).



TÔN VINH LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA LÀ BẬC THANG ĐƯA ĐẾN SỰ THÁNH THIỆN

Tôn vinh Lòng Thương Xót Chúa là tán dương và nhìn nhận đó là ưu phẩm cao cả nhất của Người (*x. Đức Gioan Phaolô II, Tông thư Thiên Chúa giàu Lòng Thương Xót, 14:NK 180*). Tôn vinh Lòng Thương Xót Chúa chính là nguyên nhân và mục đích cuộc đời của thánh nữ Faustina. Thánh nữ đã viết: *tôn vinh Lòng Thương Xót Chúa là công việc chuyên biệt của đời tôi (NK 1242)*. Thánh nữ đã tán dương Lòng Thương Xót Chúa trong mọi lời nói, việc làm, và lời cầu nguyện của Ngài.

Việc tôn vinh Lòng Thương Xót Chúa có thể được định nghĩa bằng một loạt những từ trong tiếng Anh, bắt đầu bằng mẫu tự "p": **ca ngợi Lòng Thương Xót, khẩn nài Lòng Thương Xót** (pleading); **loan báo Lòng Thương Xót** (proclaiming); **và nhất là thực hành Lòng Thương Xót với tha nhân** (practicing).

Sau khi chữa lành cho người bị quỷ ám, Chúa Giêsu muốn LTX của Người được tán dương, khi truyền cho anh ta trở về với gia đình và loan báo cho họ biết những gì Lòng Thương Xót Người đã thực hiện cho anh (*x. Mc 4:19-20*). Tôn vinh LTX Chúa là cho tha nhân biết những gì Thiên Chúa đã thực hiện cho bạn, là nói cho gia đình, bạn bè, và bất cứ ai chịu lắng nghe bạn.

Tất cả chúng ta hãy nói cho người khác biết khát vọng của Thiên Chúa muốn trào đổ Lòng Thương Xót của Người, đặc biệt cho các tội nhân và những kẻ khốn cùng (*x.NK 723,1275*). Chúng ta hãy nói cho họ biết Lòng Thương Xót Chúa còn lớn lao hơn mọi tội lỗi và sự khốn cùng của chúng ta (*x.NK 699*).

Như thánh nữ Faustina đã ý thức về sứ mạng của chị trong Giáo Hội là luôn luôn khẩn nài Lòng Thương Xót (*x.NK 482*), Chúng ta hãy khẩn nài Lòng Thương Xót cho toàn thể Giáo Hội và thế giới, và qua đó mà tán dương Lòng Thương Xót Chúa.

Như thánh nữ Faustina, chúng ta có thể viết về Lòng Thương Xót Chúa hoặc phân phối các tài liệu về Lòng Thương Xót Chúa.

Chúng ta có thể hỗ trợ bằng lời cầu nguyện hoặc góp công góp của với những người tán dương Lòng Thương Xót Chúa qua

việc trước tác hoặc rao giảng của họ. Đặc biệt, hãy cầu xin cho họ ơn sức mạnh và bình an bởi vì họ đang chiến đấu trên tuyến đầu của mặt trận thiêng liêng (x.NK 412, 520, 1496 – 1499).

Qua thánh nữ Faustina, Chúa đã ban các lời hứa trọng hậu cho những ai tán dương Lòng Thương Xót của người:

"Tất cả những linh hồn tôn vinh và truyền bá Lòng Thương Xót Cha, khuyến giục người khác tín thác vào Lòng Thương Xót Cha, sẽ không phải chịu nỗi kinh hoàng trong giờ sau hết. Lòng Thương Xót Cha sẽ chở che họ trong cuộc chiến đấu sau cùng" (NK 1540).

"Với những linh hồn đến nương nhờ cũng như những linh hồn tôn vinh và rao truyền Lòng Thương Xót Cha cho những người khác, đến giờ lâm chung của họ, Cha sẽ đối xử với họ theo lòng lân tuất vô cùng của Cha" (NK 379)

"Trong quyển sách này có ghi danh tánh những linh hồn đã làm vinh danh Lòng Thương Xót Của Cha" (NK 689).

Tán dương Lòng Thương Xót Chúa là phương thuốc đặc trị cho thói ích kỷ của con người. Hành vi hướng về Lòng Thương Xót Chúa sẽ chiến thắng thói tìm mình, tự tôn, tự đại, và tìm lạc thú của chúng ta.

Khi tán dương Lòng Thương Xót Chúa, chúng ta qui hướng cuộc đời về một mình Thiên Chúa như mục tiêu duy nhất, thay vì bản thân chúng ta. Khi ấy, chúng ta nhìn nhận Thiên Chúa mới là Chủ Tể đích thực. Với thân phận con người chúng ta hướng lên Thiên Chúa và Người sẽ biến đổi chúng ta thành những bình đựng thánh thiện chuyển thông LTX bao la của Người.

Tôn vinh Lòng Thương Xót Chúa là cánh cửa bằng vàng đưa chúng ta đến chỗ kết hợp với Người. Đó là thái độ đáp ứng của Đức Mẹ trong lời kinh Ngợi Khen: **"Linh hồn tôi chúc tụng Chúa; và thần trí tôi mừng vui trong Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ tôi... Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi những điều trọng đại, và danh Người là thánh. Lòng Thương Xót Chúa tràn trải từ đời nọ đến đời kia."** (Lc: 46-47, 49-50).

➤ **Đón xem kỳ tới: (Chữa lành Tục Hóa)**

Chìa khóa mở cửa kho tàng

JB Nguyễn Quốc Thái
CD LTX Chúa Gx Hàng Xanh

Trong kho tàng truyện cổ dân gian xứ Ba Tư. Có một câu chuyện hấp dẫn tôi từ thuở học cấp I, cho đến nay trải qua gần 40 năm, tôi vẫn còn nhớ câu chuyện có tựa đề: "*Alibaba và 40 tên cướp*". Là một thanh niên nghèo, sớm mồ côi cha mẹ, Alibaba hằng ngày phải vào rừng đốn củi mang về đổi lấy lương thực sống qua ngày. Một hôm kia, khi đang lặn lội trong rừng, anh tình cờ phát hiện một toán cướp với người ngựa thật đông kẻ đứng người ngồi trước một hang núi lớn. Sợ quá! Anh liền nấp vào bụi rậm gần đó để quan sát. Anh chợt nghe giọng một người hô lên đồng thanh: "Vùng ơi! Mở cửa ra". tức thì cửa hang động rung chuyển rồi từ từ mở ra. Ánh sáng lấp lóe, của cải vô số, vòng vàng, ngọc thạch sáng rực lên cả một góc hang. Một số người trong nhóm vác vào trong hang một số bao bịch lớn nhỏ mà anh nghĩ là vàng bạc, châu báu chúng vừa cướp được rồi đem cất dấu ở đây. Xong việc, bọn họ đọc câu "thần chú" đóng cửa hang lại, rồi lên lưng ngựa lục tục kéo nhau đi mất. Đợi hồi lâu để trấn tĩnh, Alibaba liền mon men đến cửa hang, rồi cũng đồng thanh hô lên "Vùng ơi! mở cửa ra", cửa hang liền mở. Sau giây phút bàng hoàng, anh vào trong vác ra một bao châu báu đem về nhà. Kể từ đó anh trở thành người giàu có... (câu chuyện được tạm dừng ở đây).

Tuy nhiên, qua câu chuyện ai cũng biết: Alibaba trở nên giàu có là nhờ tình cờ biết được câu "thần chú" mở cửa kho tàng. Cửa cái anh có được chỉ là cửa thế gian, mà lại là cửa phi nghĩa nữa nên nó không mang lại sự bình an cho anh. Bọn cướp sau khi thấy mất đi một số châu báu đã đi lòng kiếm để thanh toán kẻ dám lấy cắp của họ. Từ chỗ sống thanh đạm nhưng tâm hồn được thanh thản, giờ đây, Alibaba phải tìm mọi cách để

đối phó với 40 tên cướp. Nỗi lo sợ hồi hộp luôn đeo bám cuộc sống gia đình anh.

Câu chuyện còn lắng đọng trong ta điều gì nữa? Phải chăng con người luôn tìm mọi cách làm giàu khi có cơ hội? Cho dù biết sự giàu có sẽ chóng qua, của cải vật chất này chỉ mang lại sự bình an giả tạo mà thôi. Cho dù biết được kết cục câu chuyện thế nào đi nữa, thì việc biết được bí mật câu "thần chú" để sở hữu một kho tàng cũng là điều mà nhiều người ước muốn. Nhưng trên đời có mấy ai được như ý? Ở đây có một điều đáng nói và còn hơn thế nữa, hơn bội phần. một tặng phẩm tình yêu Thiên Chúa đã ban nhưng không cho nhân loại thời nay. Hãy nghe lời Chúa Giêsu nói với Thánh nữ Faustina: **"Ta ban cho loài người con tàu để đưa họ tới suối nguồn thương xót của Ta và múc lấy ở đó mọi ơn phúc. Con tàu đó là tấm ảnh này với hàng chữ "Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa".** Tấm ảnh Chúa nói chính là "Linh ảnh Chúa Thương Xót" mà hiện nay nhiều giáo xứ vẫn tổ chức giờ chầu sùng kính Lòng Thương Xót Chúa vào lúc 3g chiều mỗi ngày. Quả thật, Thiên Chúa là Đấng rộng lượng vô biên. Người đã quá hào phóng khi trao cho ta con tàu để đi và lại trao cả câu "thần chú" (tạm gọi như thế) để mở toan cửa đập LTX Chúa hầu múc lấy biết bao ơn phúc của Người. **"Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa"** là câu "thần chú", vừa là chiếc "chìa khóa" diệu kỳ mà Thiên Chúa đã xót thương trao cho nhân loại, là hy vọng cuối cùng để mọi người cùng được hưởng ơn cứu độ, ân sủng quý giá nhất trong kho tàng ân sủng của Chúa. Vì thế, **khi cầu nguyện kêu xin điều gì trước Linh ảnh Chúa Thương Xót, hãy nhớ đến chiếc "chìa khóa" diệu kỳ mà tuyên xưng mạnh mẽ: "Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa"**. Tín thác vào Chúa là đặt niềm tin trọn vẹn vào Chúa. Mọi lời nói, hành động của ta đều để cho Chúa soi sáng, hướng dẫn. Lời tuyên xưng không phải phát xuất từ môi miệng mà từ con tim của mình.

Nếu thiếu yếu tố lòng tin và sự phó thác, cửa đập Lòng Thương Xót Chúa sẽ không thể mở ra, phép lạ của Chúa không thể thực hiện được. Ví như chúng ta không thể vào nhà được



nếu quên mang theo chìa khóa để mở cửa vậy. Đọc Tin Mừng (Mc 6.5) ta thấy nơi quê quán của Chúa Giêsu, là Nazareth, Chúa đã không thể làm được phép lạ nào tại đó vì dân làng không tin vào Người. Ngược lại, với lòng tin tưởng cậy trông vào Chúa, mọi ân sủng được tuôn trào. Trong Tin Mừng thánh Matthêu, Chúa Giêsu nói với hai người mù khi họ cầu khẩn Người chữa lành cho họ: "Các anh có tin tôi làm được điều ấy không?" Họ đáp: "Thưa Ngài, chúng tôi tin". Bấy giờ, Người sờ vào mắt họ và nói: "Các anh tin thế nào thì được như vậy". Mắt họ liền mở ra (Mt 9,28-30). Trong một hoàn cảnh khác, Chúa Giêsu nói với các môn đệ: "Thế nên Thầy bảo anh em: anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho" (Lc 11,9). Ân sủng trong kho tàng Lòng Thương Xót Chúa không chỉ dành riêng cho người "có đạo", Chúa hằng quan tâm đến dân "ngoại đạo" nếu họ tin vào Người. Việc Chúa Giêsu xua trừ quỷ dữ, cứu chữa cho đứa con gái người đàn bà canaan dân ngoại (Mt 15,21-28) hoặc Chúa chữa lành căn bệnh nguy tử cho người con trai viên sĩ quan cận vệ nhà vua cũng là dân ngoại đạo trong Tin Mừng (Ga 4,43-54) là những minh chứng cho tính phổ quát của ơn cứu độ. Cầu xin chính là tâm tình cầu nguyện mà Chúa Giêsu dạy cho mọi người qua "Kinh Lạy Cha" (Lc 11, 2-4 ; Mt 6, 9-13). Bởi Chúa nói: "không có thầy, các con không làm được gì" (Ga 15,5). Do vậy, việc nài xin với Lòng Thương Xót Chúa là điều cần thiết, liên li và kiên trì trong tâm tình phó thác cậy trông. Và Chúa luôn muốn như thế. Qua nhật ký của Thánh nữ Faustina, Chúa nói: **"Không một linh hồn nào được sự công chính hóa nếu họ không quay về với Lòng Thương Xót của Ta với sự tín thác"**.

Bước đi theo Chúa là chấp nhận thử thách, khổ đau. Muốn đến gần Chúa để gặp gỡ Người nếu không phải là trút bỏ con người tội lỗi cũ để mặc lấy sự công chính hóa nơi nguồn Nước tái sinh từ Thánh Tâm Chúa? Và để đủ sức đi theo Chúa đến cùng nếu không phải cậy nhờ vào sức sống Thần Linh nơi dòng Máu chảy ra từ Trái Tim bị đâm thấu của Chúa Kitô sao? Hai dòng Máu và Nước tuôn trào, đó là tất cả Tình Yêu và Lòng

Thương Xót của Chúa dành cho nhân loại khi Người tắt hơi thở trên Thập Giá. Qua Thánh nữ Faustina, Chúa Giêsu đã trao ban tất cả những gì để cứu nhân loại khỏi diệt vong, mang lại ơn cứu độ cho mọi người. Nhờ việc sùng kính Linh ảnh Chúa Thương Xót, cùng những ân sủng phần hồn phần xác ta nhận được ở đời này với chiếc "chìa khóa" diệu kỳ Chúa trao, còn giúp ta mở được kho tàng hạnh phúc Nước Trời ở đời sau. Nhờ vào lòng TIN, niềm TRÔNG CẬY được nuôi dưỡng lớn lên trong niềm Tín Thác vào Lòng Thương Xót Chúa mỗi ngày, sẽ giúp TÌNH MẾN Chúa ngày thêm son sắt, vững bền.

Khi ta tuyên xưng câu: **"Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa"** là lúc ta dùng chiếc "chìa khóa" diệu kỳ Chúa trao mở cửa kho tàng đại dương thương xót của Chúa, ta tha hồ ngụp lặn trong đó. Nếu biết được bí mật kho tàng, người đời thường dấu kín. Nhưng Chúa Giêsu lại quảng đại chỉ cho ta biết cách mở ra để múc lấy mọi ân phúc từ kho tàng Thương Xót ấy. Điều này thúc đẩy ta phải ra đi loan truyền LTX Chúa để mọi người cùng hưởng nhờ.

Sống theo Linh đạo Cộng đoàn Lòng Thương Xót Chúa là luôn tâm niệm câu: **"Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa"**. Để lời này trở thành hơi thở cho mỗi thành viên trong cộng đoàn, góp phần cầu nguyện cho bản thân và cho mọi người. Một đề nghị rất thiết thực là hãy năng đọc câu: **"Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa _ Xin thương xót chúng con và toàn thế giới"**. Mỗi lần đọc, chúng ta lặp lại 50 lần như khi đọc chuỗi kinh Thương Xót trong bất cứ lúc nào có thể được.

Lạy Chúa! Con không hiểu và mãi sẽ không hiểu được Lòng Thương Xót thật lạ lùng của Chúa đối với nhân loại chúng con. Cảm nghiệm được điều này, Thánh nữ Faustina phải thốt lên trong lời chúc tụng: "Lòng Thương Xót của Chúa, mọi trí khôn nhân loại và thiên thần không dò được". Con chỉ biết dâng lên Chúa lời cảm tạ, ngợi khen như Mẹ Maria ngày xưa đã hát lên Lời Kinh Ngợi Khen (Magnificat): "... Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người...".

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

Giáo dục là nêu gương

Gioakim Trương Đình Giai

Nếu nói giáo dục chỉ là việc dạy chữ, hay dạy nghề, thì có lẽ nhà giáo dục chỉ cần tỏ ra là một nhà bác học, có học thức uyên thâm hay một chuyên gia lành nghề. Nhưng như chúng ta đã đề cập, giáo dục Kitô giáo còn là việc đào tạo con người toàn diện, nghĩa là thể dục, trí dục, đức dục và giáo dục đối tượng. Chính vì thế

việc nêu gương là vô cùng quan trọng, nếu không muốn nói là không thể thiếu, nhất là trong việc giáo dục đức tin và luân lý Kitô giáo.



Có những cha mẹ tối ngày chỉ lo làm ăn kiếm tiền, không bao giờ trau dồi văn hoá, đọc kinh đi lễ vậy lại bắt con cái học đêm học ngày, đọc kinh xem lễ. Có những thầy cô chạy chọt kiếm điểm, chạy theo thành tích thi đua lại khuyên học sinh mình hiếu học, thành thật trong thi cử, có những lầm lỗi đức bác ái thường xuyên trong lời nói, ứng xử lại đi răn dạy giáo dân sống bác ái yêu thương. Có những giáo lý viên thường xuyên trễ nãi, thiếu nghiêm trang trong thánh lễ lại phạt các em vì đến lớp trễ hay nói chuyện trong thánh lễ...

Ngắm nhìn thầy Giêsu, chúng ta thấy suốt cuộc đời của Người luôn dạy bằng nêu gương, không có điều gì Người dạy mà bản thân Người không nêu gương. Chẳng hạn, Đức Giêsu dạy khiêm nhường, hiền lành, phục vụ, và tha thứ. Chính Người đã nêu gương: Khi bị dân Samari cản đường, Người không nghe theo Giacôbê và Gioan cho lửa từ trời thiêu đốt họ nhưng đi lối khác. Khi dân chúng tôn Người làm vua sau khi được ăn bánh no nê, Người lánh vào nơi thanh vắng. Trong bữa tiệc ly,

Người đã cúi xuống rửa chân cho các môn đệ. Khi bị tên đầy tớ của Thầy cả thương phẩm tát, Người không đánh trả. Trên thập giá, Người kêu xin Chúa Cha tha thứ cho quân dữ.

Công đồng Vatican II nhìn nhận đúng đắn: con người ngày nay không còn tin vào các thầy giảng nhưng tin vào các chứng nhân. Điều này chính mỗi người chúng ta cũng đều có kinh nghiệm riêng.

Xã hội ngày nay, hơn bao giờ hết nhan nhản những phản chứng: có những cha mẹ cãi lộn, ly dị nhau lại dạy con cái sống lễ độ, có tình có nghĩa. Có những giáo viên chửi rủa thậm chí đánh đập học sinh lại dạy chúng sống có văn hoá. Có những linh mục lúc nào cũng ăn trên ngồi trước lại dạy giáo dân phải có tinh thần phục vụ. Có những giáo lý viên chia rẽ bè phái lại dạy các em đoàn kết yêu thương. Có những nhà cầm quyền tham ô, nhận hối lộ nhưng miệng lại hô hô kêu gọi dân chúng hy sinh vì công ích...

Rất nhiều người lớn chúng ta (cha mẹ, thầy cô, linh mục...) than phiền giới trẻ ngày nay hư đốn, chỉ biết ăn chơi sa đọa. Nhưng có bao giờ chúng ta tự đấm ngực tự nhủ rằng nếu quả thật có như thế, chính chúng ta phải chịu trách nhiệm chính. Vì những gì trẻ học được hay hay dở đều từ những người lớn chúng ta, từ cách ăn nói, đi đứng, xử sự. Đó là kinh nghiệm mà chúng ta có thể cảm nhận hằng ngày trong chính gia đình, môi trường làm việc và họ đạo của mình.

Vậy người lớn chúng ta phải nêu gương về điều gì? Nói cách văn gọn, **dạy điều gì, nêu gương điều đó, tốt nhất là dạy những điều mà chính mình đã sống, đã nêu gương.** Không có thánh nữ Mônica thì làm sao có thánh Âutin. Không có thánh Don Bosco thì làm sao có Đaminh Xaviô... Biết bao nhiêu trẻ nghèo khổ học hành thành tài nhờ cha mẹ tần tảo hy sinh. Biết bao nhiêu ơn gọi nảy sinh nhờ tiếp xúc trực tiếp với các linh mục và tu sĩ thánh thiện.

Cần lưu ý rằng **đối tượng càng nhỏ, tác dụng của giáo dục nêu gương càng lớn.** Vì thế trách nhiệm của những nhà giáo dục cho tuổi thơ ấu và thiếu niên càng nặng nề hơn nhiều.

Như Đức Giêsu nói: *"Nếu ai làm gương xấu cho một trong những trẻ nhỏ này, thì thà cột hắc vào một khối đá và quăng xuống biển còn hơn"*.

Và cũng không gì nguy hiểm cho bằng khi trẻ khám phá ra rằng những nhà giáo dục mà mình tuyệt đối tin tưởng, là thần tượng, qui chiếu của mình lại có một cuộc sống trái ngược, phản chứng. Hậu quả tai hại của cuộc sống tương phản của những nhà giáo dục nơi trẻ tương ứng với mức độ tin tưởng chúng đặt nơi họ. Khi thần tượng sụp đổ, mọi niềm tin sụp đổ theo, có khi không cứu vãn được. Chẳng những chúng không còn tin vào những gì mà họ dạy chúng trước đây, mà tệ hại hơn nữa, chúng có nguy cơ không còn tin vào bất cứ điều gì tốt đẹp trên đời.

Chính vì thế, nhà giáo dục phải thật khôn ngoan trong việc giáo dục trẻ. Làm sao để trẻ không lệ thuộc vào mình, không đặt tin tưởng tuyệt đối vào mình, coi mình như người hướng đạo hơn là mẫu gương tuy bản thân mình phải luôn phấn đấu là tấm gương sáng. Hãy dạy cho trẻ thực hành như lời Đức Giêsu dạy: *"Các đấng bậc ở trên toà Moisen dạy điều gì, cứ nghe và làm theo nhưng đừng coi việc họ làm"*.

Vì vậy, nhà giáo dục Kitô giáo đích thực phải không ngừng nêu gương vì chính gương sáng mới đánh động con tim, mới khắc sâu vào tâm trí, mới thực sự có tác dụng giáo dục hiệu quả và lâu dài và qua chứng nhân của bản thân mình, dẫn dắt đối tượng mình giáo dục dần dần đến việc gặp gỡ và khám phá Đức Kitô, vị Thầy, Nhà Giáo dục duy nhất, đích thực và là quy chiếu của mọi nền giáo dục mà họ có thể tin tưởng tuyệt đối không sợ sai lầm và vỡ mộng.

**Bạn có thể thu hút người khác đến với Chúa
khi có ánh sáng của Ngài trong đời bạn.**

*You can attract people to God
when you have his light in your life.*





Từ xa xưa, sen đã được coi là một loài hoa đẹp, thanh khiết, gắn liền với thế giới tâm linh của người Việt. Sen là cây vừa làm cảnh, vừa làm thực phẩm lại cho nhiều vị thuốc quý. Các bộ phận của cây sen, từ rễ đến ngọn, hầu hết đều có ích.

Trong cuộc sống thường nhật, cây sen luôn gắn bó với sinh hoạt của con người. Lá sen gói cỗ làng Vòng, hoa sen không thể thiếu trong những buổi lễ hội. Hạt gạo của nhị sen là nguyên liệu ướp chè hảo hạng (chè sen), ngó sen làm nộm, hạt sen làm mứt, nấu chè... là những món ăn khó quên đối với người Việt chúng ta. Cây sen quả là một cây vô cùng hữu ích. Với Y học Cổ truyền, sen còn cho rất nhiều vị thuốc quý, có giá trị.

Liên ngẫu: Là thân rễ sen, có tác dụng cầm máu tốt trong các trường hợp bị chảy máu cam, chảy máu chân răng, xuất huyết dưới da... Khi dùng, nên sao đen thì tăng tác dụng. Có thể dùng riêng hoặc phối hợp với cỏ nhọ nồi, trắc bách diệp, hoa hòe, cũng sao đen, dưới dạng thuốc sắc, ngày một thang. Uống liền vài tuần lễ; hoặc dùng các ngó sen, rễ non trời lên mặt bùn khoảng 20cm, nấu với móng giò lợn, cho trẻ ăn, để trị các chứng chảy máu cam, tuần vài lần, rất hiệu nghiệm.

Hà diệp hay **liên diệp:** Là lá sen, khi tươi dùng để làm thuốc giải thử, tức là những người làm việc ở những nơi nắng nóng, bị chứng trúng thử (bị say nắng), người choáng, ngã, bất tỉnh. Dùng lá sen tươi, rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước, thêm chút muối ăn, cho uống. Lá sen còn có tác dụng cầm máu: chảy máu cam, trĩ ra máu, xuất huyết dưới da, tử cung xuất huyết... Khi dùng cần sao cháy, sắc uống. Ngoài ra còn có tác

dụng an thần, chống tim loạn nhịp, dùng khi tim bị chứng hồi hộp, loạn nhịp (thần kinh tim), mất ngủ. Có thể phối hợp với bình vôi, lá vông, mỗi vị từ 8-10g, sắc uống, ngày một thang, uống vài tuần lễ.

Liên tu: Còn gọi tua sen (nhụy của hoa sen), phơi khô, sao đen, có tác dụng cầm máu, cố tinh, dùng trị các chứng chảy máu, nhất là chảy máu đường niệu, còn dùng trị di tinh, tảo tiết của nam giới. Có thể dùng cổ phương: "Kim tảo cố tinh hoàn" gồm các vị: liên tu, tật lê, khiếm thực, đều 80g; long cốt, mẫu lệ 40g. Ngày uống 2-3 lần, mỗi lần 16-20g, uống 3-4 tuần lễ.

Liên nhục: Hay hạt sen, trong thành phần chứa nhiều tinh bột, nhiều acid amin không thay thế: treolin, methioni, phenylalanin, leucin, isoleusin, các acid béo: Acid miristic, palmitic, oleic, linoleic, linolenic... có tác dụng bổ tỳ, kích thích tiêu hóa, chữa chứng đái dầm ở trẻ em, hoặc tảo tiết, di tinh của nam giới. Hạt sen có trong nhiều cổ phương thuốc của Y học Cổ truyền như phương "Sâm linh, bạch truật tán" gồm: nhân sâm, bạch truật, bạch linh, hoài sơn, cam thảo, mỗi vị 80g; bạch biển đậu, liên nhục, cát cánh, ý dĩ, sa nhân, mỗi vị 40g. Dùng dưới dạng bột mịn, ngày 2-3 lần, mỗi lần 8 -12 g, dùng 3 - 4 tuần lễ, có tác dụng bổ khí kiện tỳ; dùng khi ăn uống kém, đi ngoài phân sống, người gầy, chân tay vô lực. Ngoài ra, liên nhục còn được dùng trong các cốm bổ tỳ, để trị các trường hợp trẻ em bị còi xương, suy dinh dưỡng, chậm lớn. Cần chú ý khi thu hái và bảo quản hạt sen, không được để hạt sen bị phơi nhiễm nấm mốc.

Liên tâm: Hay còn gọi là tim sen, là cây mầm màu xanh, nằm giữa hạt sen, có vị rất đắng, có tác dụng an thần, gây ngủ và hạ huyết áp, ngày dùng 2 - 4g dưới dạng thuốc hãm, uống trước khi đi ngủ. Để tăng tác dụng, có thể phối hợp với một số vị thuốc an thần khác, như lá vông, bình vôi, bá tử nhân...

Liên phòng: Là đế hoa sen, bộ phận chứa đựng các hạt sen. Sau khi thu hái, phơi khô, khi dùng, thái nhỏ, sao cháy, sắc uống để chữa các trường hợp chảy máu, như chảy máu cam, trĩ ra máu... **(Ban Biên tập – st)**

Chuyện Vui Nhà Đạo

VƯỢT QUÁ YÊU CẦU

Một thanh niên muốn kết hôn với cô bạn gái là người Công giáo. Mặc dù tôn trọng tự do tín ngưỡng, nhưng bố mẹ cô gái quyết tâm thuyết phục cậu ta nên theo Đạo để hạnh phúc hơn trong đời sống gia đình sau này.



Tuy miễn cưỡng, nhưng vì quá yêu thương người con gái ấy nên cậu ta đành theo học khóa Giáo lý Dự tòng. Sáu tháng sau, khi bất chợt vào phòng con gái. Bà mẹ thấy con gái mình đang nằm úp mặt xuống nệm khóc nức nở, nước mắt đầm đìa. Bà sốt ruột hỏi:

- *Ừa, chuyện gì vậy con?*
- *Hu hu hu. Anh ấy... anh ấy... quyết định không lấy con nữa.*
- *Sao vậy? Nó không yêu con nữa hay là nó không thích học giáo lý?*
- *Hổng phải. Tại ba mẹ đòi hỏi quá đáng. Bắt người ta theo học đạo. Bây giờ người ta chỉ muốn đi tu làm... linh mục thôi. Hu hu hu.*

Bà mẹ: !!! ??? ☹



VẪN CÒN NHIỀU LẮM

Cha sở đi ngoài đường, bỗng thấy một giáo dân của mình đang say khướt, đi ngả nghiêng, tay ôm chai rượu. Vừa giận nhưng lại chạnh lòng thương, Cha tiến lại hỏi: *Này, sao con uống nhiều thế?*

- Anh ta nói: *Con buồn quá cha ơi!*
- Cha Sở hỏi: *Để giải sầu, con chỉ có bao nhiêu đó thôi sao?*
- *Không không, con... còn... còn tới cả can ở nhà nữa cơ, thưa Cha.*
- Cha Sở: !!! ??? ☹



- 1- Xin CĐ LTX tiếp tục cầu nguyện thật nhiều cho Sœur Maria thuộc Dòng Phaolô. Xin cho Sœur có được ơn sức mạnh để chịu đựng cơn đau đớn và luôn vâng theo thánh ý Chúa.
- 2- Một gia đình xin CĐ LTX cầu nguyện cho con gái là Isave được ơn Thánh hóa bản thân và như ý trên đường học vấn.
- 3- Một người Xin Cho Teresa Việt Thảo được ơn theo ý Chúa.
- 4- Chị Maria xin tạ ơn Chúa và Đức Mẹ.
- 5- Một người Xin được bình an và công việc được ổn định.
- 6- Xin Chúa thương can thiệp và cứu chữa gia đình của chị P. và anh Bình đang bất hòa trong đời sống hôn nhân.
- 7- Xin CĐ LTX cầu nguyện cho Giuse Phú được ơn hoán cải trở về với Chúa.
- 8- Xin CĐ LTX cầu nguyện cho anh Giuse Nguyễn H. Sơn được ơn chữa lành. Xin Chúa thương cất nhắc bệnh tật cho anh.
- 9- Xin cho công việc của chị Maria Hùng Hoa được tốt đẹp.
- 10- Xin CĐ LTX cầu cho Linh hồn Dominico trong tháng 11.
- 11- Một gia đình xin CĐ LTX cầu nguyện cùng Chúa cho cháu Phêrô Sơn Tâm được ơn vâng lời.
- 12- Xin BCH CĐ LTX GP chung lời cầu nguyện cho linh hồn cháu Giuse Phạm Đình Phong vừa được Chúa rước về. Xin Lòng Thương Xót Chúa thương cho linh hồn Giuse sớm được hưởng nhan thánh Chúa.
- 13- Một gia đình xin CĐ LTX GP cầu nguyện cho con gái là Isave, xin LTX Chúa chữa lành bệnh cho cháu.

- 14- Xin CĐ LTX Chúa cầu nguyện cách riêng cho gia đình anh Giuse. Xin Chúa thánh hóa và ban bình an cho gia đình.
- 15- Một người xin CĐ LTX cầu nguyện cho gia đình được bình an và thoát khỏi sự dữ.
- 16- 10 người xin dâng lên Chúa lời tạ ơn vì những hồng ân Chúa đã thương ban và xin được ơn luôn biết tín thác vào LTX của Chúa.
- 17- Xin hiệp ý dâng lên Thiên Chúa lời cầu nguyện, xin Chúa luôn gìn giữ bảo vệ, để CĐ LTX GP ngày càng phát triển vững mạnh. Xin Chúa ban tràn đầy Hồng ân và sức khỏe cho cha Tổng Linh hướng để Ngài dẫn dắt anh em trong BCH CĐ LTX GP đem tình thương Lòng Thương Xót Chúa đến san sẻ cho mọi người.
- 18- Một gia đình xin ơn Chúa cho thoát khỏi cơn khó khăn. Xin Chúa ban cho được như ý.
- 19- 20 người xin tạ ơn LTX Chúa vì những hồng ân Chúa đã thương ban cho gia đình và bản thân.
- 20- Một người xin ơn Chúa thánh hóa cho con trai chưa bỏ thói hư, tật xấu, biết hoán cải và xin ơn bình an cho gia đình.
- 21- Một người ngoại đạo xin CĐ LTX Chúa cầu nguyện để được ơn chữa lành bệnh tật.
- 22- 16 người xin ơn như ý trong công việc.
- 23- Một người xin ơn thánh hóa cho con là Augustino.
- 24- CĐ LTX GP Xin anh chị em tiếp tục dâng lời cầu nguyện cùng LTX Chúa cho MC Đình Bảng sớm bình phục để tiếp tục được phục vụ Chúa.
- 25- CĐ LTX GP tạ ơn Chúa vì tất cả những hồng ân Chúa đã ban.

Tài liệu Học tập LÒNG THƯƠNG XÓT rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng về VP giáo xứ Tân Định hoặc theo địa chỉ Email: longthuonxotgp@yahoo.com - Xin chân thành cảm ơn.